

HOÀI-ĐỒNG-VỌNG

Mi Cố Qua Cầu

TAM-BUT



QUAN-ĐIỂM
LOẠI MỜI

ai có qua cầu

hoài
đồng
vọng

■ ■ ■

**ai
có
qua
cầu**

■ ■ ■

tâm bút

quan
điểm
loại mới

Màn dạo

— CHẶNG là anh đã từng sống ở một nơi thiên hạ người ta nói nhiều quá, đúng hơn, là người ta nói dối nhiều quá, nên anh mới cho là loài người không cần nói nhiều cũng có thể hiểu được nhau !

Song, anh ạ, anh lắm đấy.

Cũng như tôi, trước đây không bao lâu.

Và cũng như đức Khổng-Tử xưa kia. Có phải đức Khổng-Tử đã than dài : « Thiên hà ngôn tại ? » không, anh nhỉ ? Nhưng... nếu Đức Khổng-Tử mà không nói ra cái câu ấy thì hậu thế còn ai biết được rằng : « Trời có nói gì đâu ? » ? Mà thực ra thì Trời có biết gì đâu mà Trời đòi nói lên cái gì ? Trời chỉ là . . . chỉ là . . .

TẤN 1

— Ông bỏ tôi ra ! Ông mặc tôi ! Kia ...
Bảo mãi !

Khuya quá rồi... Hay sớm quá rồi ? Nhịp cầu Khánh Hội rộng thênh thang. Đèn trên cầu vắng vặc. Nước dưới cầu loang loáng chảy xiết. Bên trái, xóm Khánh Hội xum xụp kéo dài vô tận vào giấc triền miên của những con người ăn no vác nặng. Bên phải, xóm nhà Bể và công thự im ỉm trong cảnh vắng lặng của những ngôi nhà không có chủ ở thường xuyên.

Tiếng sóng ì uộp vọng lên hoà vào tiếng cãi vã của hai bóng người đang giằng co nhau trên lan can. Rồi cái bóng thấp rầy rụa, vất được một chân lên lan can, định nhòai ra thì cái Bóng Cao cao vội dẫn giọng :

— Được ! đã muốn chết thì cho chết... Nhưng... trước khi anh chết, tôi muốn hỏi lại anh một câu đã... Anh nghe đây : « Anh thử nói lại cho tôi biết : Tại sao anh định tự vẫn ?... Anh nói đi ! Rồi tôi buông... tha anh ngay... Nói ! »

Bóng thấp chênh vênh trên thành cầu, rên lên, khó chịu :

— Khồ quááá !...Tôi...chán...đời...

Bóng Cao nhếch mép lún phún râu, mỉm cười. Vẫn nụ cười thương hại.

Bóng thấp sốt ruột :

—... Bảo mãi... Kia !... hình như có cảnh sát...
Tôi nhất định...

— Ai bảo là anh không nhất định... Nãy giờ có lúc nào tôi bảo anh nhì định đâu ? Được ! thế là anh... nhất định... Không lo. Đội xếp chưa lên... Anh nhất định chán đời... Thế bây giờ tôi hỏi anh đây : « *Đời là cái gì ?... Và thế nào là chán* » ?... Đây, anh trả lời tôi đi... trả lời một câu, một tiếng thôi... Rồi tôi bỏ ra liền...

Bóng thấp không rầy nữa, một chân thông lỏng ngoài lan can, một chân ruỗi dài trên lan can, hai vai rung rung.

Bóng Cao cúi sát mặt bóng thấp, ngó vào tận chòng mắt nầy lửa, thăm thì :

— Sống chưa biết sống ra sao... Chết lại chưa biết chết là thế nào... Mà lại đòi hóa kiếp... Thật... tội nghiệp !

Ngao ngán buông tay bóng thấp ra, Bóng

Cao lững thững tản bộ về mé Sài Gòn, mắt cúi nhìn mũi giày, miệng khe khẽ huýt sáo...

Bóng thấp nằm chờ một giây. Nhưng hai tay đã cố níu lấy lan can để « giữ » thăng bằng. Rồi gượng nhẹ đặt chân đang ruỗi xuống mặt cầu, khẽ vắt chân kia qua lan can. Xong vội vàng chạy theo Bóng Cao, hốt hải :

— Ông... ơ ! ... ông có đem thẻ... kiểm tra...

Quay phắt lại, Bóng Cao cất giọng ngạc nhiên mà âu yếm :

— Sao ?... sao lại thẻ kiểm tra ?

— Cảnh sát họ lên cầu kia kia... Đạo này... an ninh... tôi lo cho ông...

— Thế, anh... anh có thẻ đấy không ?

— Có chứ... Đủ cả đây, ạ...

Một yên lặng giáo đường.

Hai thầy đội xếp trở mắng đạp xe ngược sang phía Khánh Hội, lúc giáp mặt hai người nọ, một thầy lên tiếng :

— Làm gì trên này, các bồ ?... Khuya...

Bóng Cao giọng xếp đặt từ trước :

— Nóng quá, thầy ! ... Ngoài Bắc... giờ...

lạnh ...

Bóng nhà chức trách cuốn lùi trên ánh nước.

Lại yên lặng chịu chịu những dấu hỏi ketch xù.

— Tại sao anh lại mang « đủ » cả giấy tờ nhỉ ?

— Thờ ờ *phòng* cho người ta khỏi phải điều tra... mất thời giờ và lời thôi lắm, ông ạ...

Một tiếng cười khi :

— Chu đáo quá... Thế anh còn người nhà...

— Không, ông ạ... Nếu « người nhà » là những người không muốn cho tôi chết...

— Anh tưởng thế đấy thôi... Chứ... chứ...

— ... tôi ngại mất thời giờ và lời thôi cho nhân viên điều tra.

— Thế thì lại càng chu đáo quá... Thế là anh vẫn còn lo cho người sống... sau mình...

Bóng thấp cũng bật cười thành tiếng, nhưng là một thứ tiếng nắc, tiếng rên :

— Đúng thế, ông ạ. Ông chưa biết rằng : người tự tử là một kẻ không muốn làm phiền

— Sao ? Thì anh bảo tôi, và nếu anh không bảo thì bất cứ ai cũng đoán ra được : anh là cán bộ Vem cũ mà... Anh sống và chết bằng Lý Luận mà... Cái gì anh cũng có thể Luận rồi rút kinh nghiệm, rồi rút ra bài học thực tế... — như chị ấy muốn mà — nên anh giết người, giết mình vì « cái gì anh cũng tưởng là anh hiểu toàn diện rồi ». Có biết đâu... đấy là mỗi lầm thứ bảy...

— Và là mỗi lầm cuối cùng...

— Chưa chắc đâu, anh ạ. Nếu người ta chỉ có dăm bảy điều lầm lẫn, như Chúa Cứu Thế bảo người ta chỉ có Bảy Tội Ngạn... Mà, đấy ! mới có Bảy Tội thôi mà từ khi có loài người đến giờ, hỏi đã mấy ai « cái » được tội nào đâu... Song, cái « lầm » thì còn dễ sửa chữa hơn, dễ « dọn mình » hơn là cái việc « rửa ráy » tội lỗi : phải cần đến Chúa đến Cha tinh thần... Anh có biết đạo Gia Tô cấm tự tử không, nhỉ ?

— Cấm tự tử nhưng lại cho phép có chiến tranh... nhất là Chiến Tranh Thần Thánh — Guerre Sainte, mà ! như hồi Thập Tự Quân ấy. Thành thử tôi vẫn chưa thắng nghĩa cái câu chuyện là : hễ có chiến tranh thì phải có lính bên nọ giết lính bên kia, nghĩa là hai bên « tự tử » hộ nhau... Cho nên, vấn đề này

ai có qua cầu

cho ai cả... Nhưng tôi cần...

— Thôi, ta ra ngồi ở dưới phía ghế kia có lẽ dễ nói chuyện lâu.

— Không ! tôi cần hỏi ông ngay bây giờ ...
Vì chuyện của tôi chưa xong, ông ạ...

— Chuyện gì vậy ?

— Chuyện tự vẫn...

— Thế ra anh vẫn còn định...

— Đúng thế ! ... Nhưng, trước khi chết, tôi không muốn ông phiền vì tôi...

— Tôi... phiền ?

— Vâng, ông phiền... ông sẽ phiền vì ông cho là tôi chết oan...

— Chết oan ?

— Vâng, chết không toại nguyện là chết oan... Trước khi gặp ông thì tôi toại nguyện... toại nguyện về cái chỗ mình chết đi là phải lắm rồi... Nhưng từ lúc gặp ông...

— ... thì anh bất mãn ?

— ... vì hai điều : thứ nhất là cái lúc đứng trên lan can để lao mình xuống dòng nước — cho nó mát mẻ cái vong linh — thì tôi tin là Trời sẽ thấu mọi nỗi uất ức của một kẻ tự ái tự

trầm — là tôi... Sau nữa đến lúc nhồi lên lan can lần thứ mấy đó thì tôi tin là tôi chết đi vì chán đời... Song bây giờ...

— Trước, sao anh nói dễ hiểu thế... Mà sao từ lúc anh... từ lúc tôi buông anh ra đến giờ, anh nói khó hiểu quá...

— Cũng có thể là thế. Vì... ông làm cho tôi ngờ chính cả tôi rồi... Tôi... tôi hoang mang mà...

— Thôi, thế ta hãy tạm xuống phía chân cầu... Hút điếu thuốc này cho nó bình tĩnh lại... Rồi sẽ nói chuyện... Anh không lo : cảnh sát đi xa rồi... Phở xá, ngoài anh và tôi ra, cũng chẳng có ma nào qua lại vào giờ này đâu... Tôi chẳng là khách quen thuộc của khu phố này, vào giờ này.. Anh cứ tin là rồi chẳng có ai ngăn cản công việc của anh nữa đâu... Dĩ nhiên là cả tôi nữa...

— Xin cảm ơn ông... trước... Thuốc lá của ông đậm quá...

— Tôi biết mà, tôi biết anh sẽ khen ngon... Tôi cũng phải cảm ơn anh... sau. Vì đã nghiện cái gì rồi thì khó lòng « thưởng thức » được đúng đắn nữa... Đối với đời sống cũng thế... Tôi vốn « nghiện sống », nghiện nặng, nên từ lúc gặp anh, ở trên lan can ấy, tôi đâm ra

ai có qua cầu

biết « thưởng thức » đời sống đúng đắn thêm lên nhiều... tôi cảm ơn anh, thực đấy... Đời sống cũng đậm lắm, anh ạ.

— Cũng có lẽ... đối với người chưa « cai »... Còn đối với... với... Thưa ông, thế đã có lần nào ông định « từ », định « cai » thuốc chưa ạ ?

— Việc gì mà phải định cai thuốc ? Thuốc ngon gồm đi ấy mà... Nó giết thời giờ tài lắm, anh ạ. Mới lại, loài người kẻ tồn bao nhiêu công, phu mới tạo ra cho mình được dăm ba cái thú giải phiền, như trầu, như rượu, như cà phê, như thuốc... các thứ thuốc... Ấy thế mà hoá có là điên thì mới nghĩ đến chuyện từ ! ... Định thì quả là chưa bao giờ tôi « từ » định... Vì thỉnh thoảng cũng có đôi khi « chán » thuốc lá... Nhưng đó là những lúc trong người không được khoẻ...

— Thưa, nghĩa là ốm thì mới...

— Phải, người khoẻ, hút thuốc nộ thú vị lắm... Sống cũng vậy. Này ! như lúc này chẳng hạn, giá có thêm một ly cà phê thật là sành đề mà...

— ... đề mà hăm một hơi thuốc...

— dễ mà...

— ... mà hãm một... một hơi « sống » ...

— Đích thế đấy, anh bạn a... những lúc như lúc này mà được uống một tý cà phê, hút một tý thuốc, và...

— ... và sống một tý tẹo thôi, có phải không a ?

— Thì quả là tuyệt... Này ! hay là ta kiếm tiệm nào quanh đây làm một chầu cà phê đi. . . Không lo ! tôi có giắt tiền đây... Chẳng mấy khi...

— Đúng thế... chẳng mấy khi... nhất là đối với tôi... nhưng...

— Không sao... thời giờ cũng còn chán... vẫn còn đủ... nếu anh thấy cần... Nào ! ta đi chứ... Đấy, anh xem, chỉ có vài hơi thuốc lá hút vào... vào đúng lúc, đúng chỗ, đúng...

— ... nó ngấm thật, ông a... Là vì chiều nay, tôi thấy cũng chẳng cần phải ăn uống làm gì cho nó thêm... phiền ra, phải không ông ? -

— Đúng... chỉ có những kẻ bị người khác xử tử... nghĩa là những kẻ còn muốn sống thì trước khi phải chết mới hay ăn uống no say

đi có qua cầu

cho nó đỡ... phiền, anh ạ... Nhưng, thế thì... hay là ta đi ăn cái gì, anh nhỉ?

— Vâng, bây giờ thì... tùy ông...

— Biết chiều người khác là cả một nghệ thuật sống đấy, anh ạ... Khó đáo để...

— ... nên tôi mới chán...

— ... chán « chiều » hay chán « khó »?

— Cả hai!

— Ờ! trông anh riêm rũa lắm đấy mà...

— Tôi cũng sinh Nghệ Thuật lắm, ông ạ...

— Thế là thế nào nhỉ? Nghệ Thuật là gì, nếu không phải là chau chuốt, là tĩa tót, là kiểu cách, là lịch thiệp... hay ngược lại, là sơ sài, là giản dị, là chất phác, là mộc mạc... cũng thế? Tất cả cái gì vươn lên quá sức mình, tất cả cái gì vượt ra ngoài phận mình, ấy đều là Nghệ Thuật đấy, anh ạ... Mà « vươn lên và vượt ra » tức là *chiều* đấy, dù là chiều mình hay chiều người... Mà đã vươn, đã vượt thì tất nhiên không có phải là chuyện dễ rồi... Anh sinh Nghệ Thuật mà anh lại... chán « chiều », chán « khó » thì... hiềm nào mà anh chẳng định... « muốn sống mà lại chán

đời ! »

— Tôi vẫn chưa hiểu hết ý ông...

— Cũng có lẽ... Bụng đói thì hay lảng tai... Thôi, ta hãy xuống dưới bến... rồi thùng thỉnh ta lên đặng mạn Cầu Tàu...

— Ấy, không!... ông đừng qua đặng ấy...

— Sao vậy ?

— ... đặng ấy, có nhiều Tây... Tôi ghét chúng nó lắm !

— Anh làm chính trị hử ?

— Không, ông ạ... Đây là tôi bàn...

— Anh, chắc anh biết câu ngạn ngữ của người mình, câu ngạn ngữ rất ư là « chính trị » này : « *Giận vợ, hờn làng, ghét người dung.* » Anh biết câu ấy đấy nhỉ...

— Tôi đã được nghe, nhưng thú thực với ông... cũng chưa được thùng nghĩa cho lắm...

— Anh bảo là anh ghét Tây !... Người nào biết nghĩ một chút chẳng phải ghét Tây ?... Cả Tây ấy cũng có người họ ghét Tây thực sự nữa là... Nhưng ghét Tây như anh thì đúng là... ghét người dung... Các cụ nói có lúc đúng đáo đề : *giận vợ, hờn làng, ghét*

ai có quả cầu

người dung... thì chỉ tổ thiệt vào thân, có ích gì đâu?

— Người khác mà nói ra như thế là không xong với tôi!

— Ô hay! không xong với anh, nghĩa là anh cũng đến... ghét người ta là cùng chứ gì?

— Không! một là tôi đánh... hai là tôi tránh mặt...

— Nghĩa là anh tỏ thái độ?

— Đúng thế!

— Thế nghĩa là anh làm khổ người ta và anh làm khổ anh một cách vô ích... Nghĩa là... anh là anh hùng rơm... Thiên hạ xưa rầy và còn lâu nữa chỉ làm khổ nhau... vô ích...

— Tỏ thái độ mà là anh hùng rơm! mà là vô ích!

— Đích thế!... Tôi đã có hỏi xem anh có là chính khách không, anh có là chiến sĩ cách mạng không mà anh đòi tỏ thái độ với người ta?

— Ô hay! đức Khổng...

— ... lại đức Khổng?

— ... đức Khổng đã dạy: « Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách »... Tây nó làm hại mình biết là bao nhiêu...

— ... khiến cho kẻ « thất phu » là tất cả chúng ta phải tỏ thái độ... kiêu của anh, nghĩa là không thềm trông thấy thẳng Tây nữa chứ gì? Hay nói cho nó rộng hơn thì « ghét đời quá nên không thềm nhìn đời nữa »... cũng thế, chứ gì...? Thế thì Tây nó thích rơn... Và đời, ngoài tôi ra, người ta cũng mừng rơn...

— Sao đương chuyện nọ, xin lỗi ông — ông vẫn còn là ân nhân của tôi mà — xin lỗi ông, ông lại xọ sang chuyện kia như vậy?

— Không, câu chuyện tự vẫn của anh và câu chuyện không thềm qua Cầu Tàu nhìn thấy thẳng Tây vẫn chỉ là một chuyện...

— Thế thì có Trời hiểu!

—

—

— Không! anh hiểu, nầy giờ anh hiểu, anh vẫn hiểu, nhưng anh cứ tưởng là anh không hiểu, hay cố ý làm ra không hiểu... Cái việc

ai có qua cầu

định tự tử của anh cũng vậy, anh biết là không. . .

— Chuyện đó, ông hoãn cho tôi đến lúc ăn uống xong đã. . . Bây giờ, tôi yêu cầu ông cho tôi biết là tại sao, một người như ông, mà lại đi cấm tôi không được ghét Tây?

— Ở kia, ai cấm anh ghét Tây bao giờ? Riêng tôi thì tôi lại chẳng hề cấm đến cả Tây « tiến bộ » ghét Tây « lạc hậu » nữa kia. . . Nhưng tôi chỉ nhân câu chuyện ghét Tây « không phải đường » của anh mà muốn luận về cái chết hụt của anh đấy thôi. . .

— Chết hụt? Chưa chắc đâu ông ạ. . . Với cái luận điệu này thì chưa chừng tôi đến chết tức vì ông. . . Chết tức thật chứ lại!

TẤN II

— Anh có chết là rồi đây anh sẽ phải chết, vì cái thói « tỏ thái độ » của anh... Kia ! thế mà mãi nói chuyện, đã đến Cầu Tàu rồi nhĩ. Đây !

Tại sao vậy ? Tại rằng : mỗi người một phận và mỗi người một tính... ai trách nhiệm nấy... Ông Khổng ông ấy làm chính trị nên ông ấy bảo kẻ thất phu nào muốn làm chính trị thì hãy tỏ thái độ ra là mình « hữu trách »... Còn anh thử tưởng tượng xem cõi thế giới này sẽ ra sao nếu mỗi người chúng ta, bất phân phận vụ, bất cần lúc nào, chỗ nào cũng tỏ thái độ thì làm gì còn có... xã-hội loài người được nữa, hay nếu có thì đó phải là Xã Hội Cộng-Sản, trong đó, theo khẩu hiệu, người ta giận vợ, hờn làng, ghét người dung « một cách tập thể và toàn diện ». Và bất cứ lúc nào, bất cứ gặp chuyện gì bất mãn một chút là người ta... theo gương anh... cả... Thì chẳng mấy lúc mà diệt chủng... Nhưng may quá, loài

ai cố qua cầu

người đã tỏ ra rằng : ít khi họ tỏ thái độ như...
Này ! uống đi chứ ! .. Kia ! nhà hàng đâu... có
cái gì... tôm, cua. . . .

Khu Cầu Tàu, khách đã vẫn nhiều, ấy thế
mà các cô hầu bàn cũng cứ tíu tít, chạy cù
như cò lông công, ban phát những nụ cười
cởi mở, những tia nhìn hứa hẹn rất ư là triu
mến và những câu đối đáp rất ư là bâng quơ. «Cho
nó đẹp lòng khách khứa... Mất cái gì ? »

Bóng thấp chừng như khát lắm nên thẳng
cánh tu hàng hai ba ly « xá xỉ », rồi mới cau
mí ngó quanh, chép miệng :

— vẫn cảnh bán thịt... thịt tái, thịt
chín... và thịt sống. . .

Đắc ý với câu nói mà riêng mình cho là
hóm hỉnh lắm, bóng thấp chân chân nhìn nghiêng
cô chiều dài, hỏi một câu nhiều nghĩa :

— Hàng... giá vẫn như cũ, chứ cô ?

Cô hàng, tỉnh ranh :

— Đạo này « kinh tế », thầy Hai... Giá phải
sụt chớ ! Vắng khách lắm.

Rồi cô vừa cười quái ác, vừa cúi sát mặt
khách, bày la liệt những xò, những cua, những
tôm, những gia vị.

Bóng Cao đánh giá thực phẩm bằng cả...
ngũ quan, rồi ngược mắt tỏ ý kiêu cô hàng :

— Cảm ơn... cô đề cho chúng tôi... thông thả...

Trước giọng lập nghiêm của ông khách, mà khiêu nhà hàng của cô tiên đoán sẽ là người « chi tiền », cô đưa tình với ông khách... « che tàn » một cái nhìn vượt đuôi, xong ve vẩy lượn sang bàn khác.

— Nào ! ta lên đũa thôi chứ, anh bạn...

Rồi ông đồ ròn cả hai mắt vào đĩa tôm ửng hồng bóng loáng, cao giọng :

— Của này phải là của Gò Công đây... Ngọt, chắc nịch, lại ròn, lại bùi béo... nhất là cái thủ... Ta đưa cay thôi chứ...

Dưới mặt sông lùa lên ngọn gió đông nam hây hây, quện theo tiếng còi tàu, tiếng hò ru em mang mang tan loãng vào hỗn thanh trên bến...

Bóng thấp, tưởng là đói lắm, ấy thế mà chịu không nuốt trôi được qua một món gì. Tóp luôn ba ngum mạc ten sô đa để khai vị, anh ghen ngào :

— Giữ phận mình... giữ phận mình?... Thì còn làm gì có Nghệ thuật nữa, ông nhỉ?

— Cái đó, đúng đấy... Nhưng hãy ăn đi đã... Bây giờ cái « phận » của mình đang là

ai có qua cầu

thân phận con người đời bụng đang cần tận hưởng hải vị của đất Đồng-Nai thần tiên... Thì ăn cái đã... Thế nào, quên chưa hỏi xem anh bạn quê ở đâu nhỉ... ở đâu đấy nhỉ?

— Thưa, tôi quê ở Hưng Yên...

— Hưng Yên? Chà! thổ ngữ của... của... « Đầu tỉnh thì chuối với na; giữa tỉnh, ba ba dưa hấu; cuối tỉnh củ ấu, khoai lang »... Cái món ba ba om của « xứ » Hưng Yên... cái món ba ba tần của phố Nguyệt Hồ... thì thật là quán thế, đấy nhé...

— Ông cũng... biết Hưng Yên...

— Hưng Yên là «ân nhân» của tôi... Cái đạo, bằng chạc anh bạn ấy, tôi cũng đã qua một tuần... tuần chán... chán...

Bóng thấp sáng ngời chòng mắt, cướp lời:

— Thế là ông cũng đã chán đời!

— Chưa chắc... Chán đời sao đạo ấy tôi lại... lại yêu đời quá đến thế... Yêu ngẫu, yêu nghiêng... nghĩa là sống vội, sống vàng, sống lấy được... Thế là, trước hết tôi vui đầu vào... vào tứ khoái cho nó quên cái nỗi chán chường đi...

— Tứ khoái?

— Nói thế cho nó phải đạo với thánh hiền... Chứ thật ra thì chỉ có tam khoái thôi... Vì cái khoản thứ tư thì ai mà chẳng... tự tạo ra nổi... Thế là, thoát kỳ thủy, tôi thực hành triệt để cái món thứ ba... thì...

—...*«La chair est lasse...»* có phải không ạ?

— Đùng... nhưng đúng với lứa tuổi anh thôi... Trò! đối với lứa đôi mươi thì Ái Tình — là người Đàn Bà — dù viết toàn bằng chữ hoa cũng chỉ là một chuyện Chiêm Bao... rồi đến tuổi ba mươi thì lại hóa ra câu chuyện Buồn Bán... nghĩa là không có Chọn Lựa như đối với khoảng bốn mươi trở đi... cho nên mới có cái tuổi Hồi Xuân thì Đàn Bà lại trở lại thành Vắn Đề... Thế là, vào chạc tuổi anh, cái khoản tam khoái không chữa nổi bệnh chán chường của mình đâu...

— Quả là lời của kinh nghiệm vậy...

— Thế là tôi đành sang theo đạo của cụ Trần Đoàn...

— Cụ Trần Đoàn...

— Phải, cụ Trần Đoàn là vị đạo sĩ trừ danh thời sơ điệp nhà Nguyên bên Tàu, người sáng lập ra số Tử Vi và đạo « Ngủ »... Nghe

ai có qua cầu

đầu cụ đã luyện được phép tu tiên bằng cái thuật ngủ... Cụ ngủ liền miên hàng tháng, hàng năm... Rồi cụ hóa ra bất tử... Khiến cho đến Thành Cát Tư Hãn cũng phải xin nhập môn... Nhưng Thành Cát Tư Hãn cũng như tôi, cả hai đều thất bại... vì còn nặng trần duyên mà... Cái phận mình nó không cho phép mình liền miên được như cụ... Tôi đành phải đầu hàng món «nhị khoái»... Đề mà ngao du có lẽ khắp giải giang san gấm vóc của đất nước, hòng thực thi chính sách của Tần Đà...

— Nghĩa là luyện đạo ĂN, có phải không ạ ?..

— Đúng... Nhưng là ăn toàn diện, nghĩa là ăn bằng cả ngũ quan, bằng cả lục khiếu, bằng cả... thất phách.. Cho nên, trong phạm trù Ăn, gồm có cả Uống, cả Hút, cả Thở... nghĩa là Tất Cả những gì «hấp thụ» được bằng mọi bộ phận vật chất cũng như tinh thần của con người... Do đó, cái đạo Ăn bỗng hóa ra có một lãnh vực mông mênh. Nó mới biến ra thành cái đạo Chơi..

— Vâng, à thì ra cái chữ CHƠI của Nguyễn Khắc Hiếu nó là như thế...

— Đúng ! của cả Epicure.. của cả Lý-Thái-

Bạch nữa... Thế là đạo ấy, ấy mà, tôi bắt đầu bằng chỗ bắt đầu... Nghĩa là, xin thú thực cùng ông bạn, bắt đầu từ khoảng năm năm, bốn mươi, tôi mới thực là BIẾT ĂN, tức là biết Chơi... Nên từ bấy tôi đâm ra dỡ... dỡ thôi... ! dỡ chán chương đi một phần nào... Mà bắt đầu là liều thuốc ba ba tần phổ Nguyệt Hồ đấy...

— Vậy, thế thì ra Đời là một chuyện Ăn?

— «*Đúng vậy thay*»... Đó là lời của vị ân nhân xưa kia ở trong quán cơm hàng, phố Nguyệt Hồ, vào một đêm trăng thâu, như đêm nay, đã dạy tôi như vậy... Đây, gọi là đề tạ mỗi tình tri ngộ, tôi xin cung kính đọc nguyên văn lời giáo huấn năm xưa, lời giáo huấn mà lúc nào tôi cũng coi như lời kinh nhật tụng, hơn nữa, đó là lời Sấm, lời Thánh phán... Đây, xin «nhã giám»: «*Đúng vậy thay là cái đạo ĂN ! Khó vậy thay là cái đạo CHƠI ! Vì chúng sinh có kẻ suốt đời không hề lúc nào được thưởng thức hương vị của miếng cơm, hàng ngày ăn vào miệng đến hai ba lần... suốt kiếp dài đằng dặc, chẳng hề biết hưởng thụ cái thú của một ngụm nước với hay nước chè xanh đặc trôi qua vị quản, suốt kiếp không biết say sưa vì một điệu thuốc Lào, khoái trá vì một hơi hương tỏa từ da ngà,*

ai có qua cầu

từ một mớ tóc mây ra... Và còn bao nhiêu thú vị khác nữa đã tiêu tan đi, trước ngũ quan thui chột của chúng sinh, vì chúng sinh đã không biết tu !, » Ấy đấy...

— Ấy đấy ?

— Ấy đấy !... Cho nên tôi cảm chắc là lúc này anh mới «hút thực» một miếng thuốc lá đầu tiên ở trong đời anh nên... nên lúc ấy...

—... lúc ấy tôi mới biết đời là... ngon...

— Mà miếng thuốc chỉ mới là một phần nghìn triệu của cuộc đời thôi, anh ạ...

— Một phần nghìn triệu... Thì ra còn nhiều phần khác, nhiều quá lắm nữa... tôi chưa biết hưởng...

— Đúng thế !... Chẳng hạn như món tôm Gò Công, món cá lòng đong — ngoài ta, gọi là thòng đong — Thủ Đầu Một này... món cá rô Mỹ — dĩ nhiên là Mỹ Tho, chứ Hoa Kỳ làm gì có cá... tươi ? — cá rô này... món cá quả Tây — dĩ nhiên là Tây Ninh — thịt nó thơm và chắc lắm, chứ không bệu như cá

Lục Tinh, cá Nam Vang... Đấy! anh thường thức đi. Để tôi qua hàng bên kia, xem có thứ sò Hà Tiên không, chứ sò này, «của» này là của Ô Cáp, Long Hải đây, huyết nó không được thắm mấy...

Bóng Cao lênh khênh đảo sang, la cà «diêm binh» mấy xạp hàng ở ven bờ sông..

TẤN III

Còn lại trước bàn, một mình đối diện với ly rượu, với hầu đủ mặt «hàng», bóng thấp sực thấy mình chơi vơi như vừa dẫn thân vào một nơi hoàn toàn xa lạ. Đang ở ngòi bồng được ra sông, đang ở sông bồng được ra biển, cảm tuyến của khách bao la bất ngát: Khách say sưa. Không phải say vì rượu. Mà là say vì một cảm quan không tên vừa mới đột ngột hiện lên ở trong con người mình. Lòng khách mênh mông: hầu như vũ trụ quanh mình lúc này nhỏ hắt lại, không đủ chứa trong lòng con mắt mình nữa. Biết bao nhiêu hương vị mới lạ làm căng bùng phổi khách lên. Đến hỗn thanh, đến cả cái giọng cô chiêu dãi, sao mà nó lại chạy tịnh, đoan trang và đáng tôn trọng thế nhỉ... Rồi... rồi...

— Kia ! sao lại không cạn chén ?... Hà ! thế chứ, có thể chứ ! Đây, cá rô này mới thực là cá rô... Đầm Sét ngoài ta... Thế nào ?

Về mặt Bóng Thấp chắc là phải siêu thoát đến mức nào, khiến cho Bóng Cao mới giật mình, ngửa thân trên về đằng sau, đứng như đứng tấn vậy. Để mà chiêm ngưỡng một biến thái huy hoàng : một thiên khai...

— Révélation..! Illumination..! Thiên khai... Thiên quang... Anh bạn, anh có tin ở ngày 25 tháng chạp dương lịch... và ở ngày... ngày Phật nhập Niết Bàn không, anh ?

— Tôi vẫn thường cho những chuyện đó toàn là trò nhảm cả... Nhưng bây giờ thì... Ông ! ông có thể tin rằng, đối với tôi, thì cái cốc này này không còn phải là cái cốc lúc nãy nữa ? Ông ! ông có thể tin rằng : ngụm rượu mác ten này này... tôi uống nhé ! ... đấy, ngụm rượu tôi vừa uống, sao nó lại khác hẳn cái ngụm rượu tôi nốc lúc ông nâng ly mời tôi?... Khác hẳn, hương vị khác hẳn... Nghĩa là vị giác của tôi cũng khác hẳn đi rồi, ông nhỉ?... Mă, này ! hơi nước lạnh ở ngoài thành cốc, sao nó cũng không còn là cái thứ lạnh hồi vừa rồi nữa?... Lúc nãy ông thấy tôi cứ ớn ớn người lên khi rờ vào thành cốc . . . Nói của đáng tội rờ vào hơi nước đá làm cho tôi nhớ lại cảm giác cái lúc . . . cái lúc . . . hơi sương trên

ai có qua cầu

lan can nhịp cầu ấy mà . . . nên mới rợn người lên . . . Thế mà bây giờ, ông xem, sao thành cốc lại cứ dịu dịu như da thịt đàn bà thế này, hử ông? . . . Tôi thấy có cái gì khang khác ở . . .

—... Ở cả nét mặt của anh nữa . . .

Bóng Thấp nín thở ghé mặt soi trên ly rượu trong vắt, miệng lắp bắp nói với . . . lòng mình :

— Con mắt vẫn là con mắt xưa . . . Nhưng chòng con mắt, không! trong con mắt thì . . .

Khách bỗng nhắm nghiền mắt lại, giọng van vỉ:

— Ông ơi, ông đề nguyên cho tôi . . . cho tôi thử nhìn thực . . . nhìn thực vào . . . vào trong lòng tôi một chút . . . xem sao . . .

Yên lặng thâm cung. Yên lặng giáo đường Yên lặng của giờ Cấm phòng . . . Yên lặng của phòng Xưng tội . . . Yên lặng rạo rức . . . Yên lặng của pháp đình trước giây phút tuyên án . . .

Đằng chân trời, phía Nhà Bè, mạn Bình Xuyên, Bình Đông, một vì sao đôi ngôi, vạch chéo không gian một nét sáng ngời.

Dưới bến, tiếng hát u ơ; tiếng người say rượu kè nhè. . . .

Có tiếng cười rúc rích của một cặp tình nhân phượng đang tán hươu, tán vượn với nhau

ở bàn bên.

• Cò vô khối là tiếng văng tục trần truồng nóng hổi.

Đặng Câu Lạc Bộ..... đồn lại một điệu nhạc rậm rật ừ hoi.

Bóng Thấp bưng mắt ra.

Bóng Cao ngược nhìn những vòng thuốc lá mình vừa thả ra cho đuổi theo ngọn gió Đông Nam mẫn mẫn.

Bóng Thấp khoan thai nhặt trong đĩa một con sò bình thường như nhỡ, khoan thai nạy vỏ, khoan thai mở rộng « má » sò ra, rồi cung kính vắt một ty chanh, tra một ty tiêu, xong cung kính nâng lên ngang miệng, khoan thai tập trung cả ngũ quan, lục khiếu, thất phách, tam hồn lại, « đề mà tận hưởng - khoái lạc » của hương vị chua, cay, mẫn, chát, tanh, ngọt, bùi, thơm . . . và ròn, và rai, và cứ như quện lấy thực quản của mình, suốt từ cuống họng cho tận đến cổ hũ vậy.

— Ông ạ, ông có biết tôi vừa hút cả Đời Sống tụt ăng vào dạ dày tôi không ?

—

—Lòng tôi mở hội Hoa Đăng ông ạ . . .

ai có qua cầu

Bóng cao, rụi lửa thuốc lên đế giầy, tự nhủ, thương hại : « Tín ngưỡng của tân đồ, Trước, lảng nhãng... giờ sắp bằng nhãng đây... rồi thì bằng nhãng cho mà xem...

— Lên đường !... Bây giờ thì ta lên đường được rồi, chứ ông !

— Lên đường... đi đâu, nhỉ ?

— Đi... muốn đi đâu thì đi !

— Trước, anh hay đọc tiểu thuyết của Lê Văn-Trương, của Lan Khai, của Nguyễn Tuân lắm, phỏng ?

— Có lẽ... có lẽ... Ông đề tôi nhớ lại xem đã...! Thôi, chuyện trăm năm cũ... chuyện kiếp trước rồi, nhắc đến làm gì, thưa ông... Sống là chinh phục hiện tại...

— Hiện tại là kết quả của quá khứ, và là nguyên nhân của tương lai... Đời sống là tổng hợp của cả cái đã qua, cái đang có và cái sắp tới, anh bạn ạ... Mỗi đại họa của chúng ta ngày nay là cứ muốn sống... : cứ phải sống theo « giai đoạn », nghĩa là cắt vụn cuộc đời ra... Thành thử cuộc đời mình mới...mới vụn, mới... nát... cứ như tương... Và

mới bắt nhất . . . mới không thủy chung như nhất . . . Loạn, anh nhỉ ?

— Ông thật là người . . . hiền đời . . .

— Thế nào, ta . . . lên đường . . . bằng tắc-xi . . . nhé ?

— Ấy chết, lúc này mà lại giam mình vào . . . vào bụng con cóc sắt thì . . . Ông không thấy « chúng ta » đang . . . thiếu chân trời . . .

TẤN IV

— Chưa chắc . . . Nhưng thôi, được ! . . . ,
tôi cũng chiều anh . . . Thì tản bộ vậy . . .

— Ông thật là . . . hiền người . . . Ồ, những
giấy me . . . Bây giờ tôi mới tiếc là cái dạo
ở Hà-Nội sao mình không tận hưởng hương
vị của . . . của . . . Nhắc tới mà nước chân
răng đã trào ra rồi đây . . . Cái hương vị
của quả xấu chín chắc là phải . . . Tây hình
như nó không có phẩm từ nào để hình dung
ra cái vị « bùi » của đậu lạc, và cái vị . . .
cái vị « xấu chín » đấy, ông nhỉ ?

— Kỷ niệm bao giờ cũng vẫn thực hơn sự
thực, đối với những khiêu tượng tượng phong
phú . . . Kỷ niệm vẫn « ngon » hơn thực tại,
anh có thấy không ?

— Ông thật là hiền người, hiền của . . .

— Các cụ thường nói « *biết người, biết
của* » . . . Cái lão Ernest Renan, thâm thúy
là thế, mà cũng như đức Khổng, lắm khi nói
đến là bậy !

— . . . ?

— Cũng chỉ vì cái đạo ấy kẻ sĩ Tây phương say Khoa Học mà ? Nền lão Renan mới dám dạy thiên hạ rằng : « *Hiếu nhau là bắt đầu yêu nhau . . . Le savoir est le commencement de l'amour* » . . . Ái chà ! anh, chắc anh hiếu đời rồi nên anh mới . . . mới chán đời.

— Hiếu mới . . . chán ?

— Đúng ! . . . Hiếu là chán . . . Anh thử tưởng tượng xem một cặp vợ chồng mà cái gì cũng hiếu nhau hết cả rồi . . . Thì, thôi, hết ! ! ! Còn ở với nhau làm sao được nữa ? Vì ở với nhau để làm gì nữa ? . . . Đôi bạn với nhau, cũng thế . . . Với đời, cũng thế.

— Thế thì hiếu để làm gì, ông ?

— Hiếu để làm . . . làm khoa học. Về lãnh vực Khoa Học thì mới cần Hiếu . . . Hiếu là triệt đề, là tuyệt đối . . . Còn biết thì là . . . tương đối. Hiếu là hết đất . . . Còn biết thì vẫn còn lối tiến . . . Cho nên các cụ mới bảo là « biết người, biết của » . . . Các cụ mới bảo là « quen biết » nhau. Có ai nói « quen . . . hiếu » nhau đâu ? Đối với cuộc đời mà hiếu thì . . . thôi ! hết chỗ . . . hiếu ! . . . Mới lại ai dám nhận là hiếu đời ? . . . Hiếu có ý kíp là hiếu một phần nào của toàn thể . . . Hiếu có

ai có qua cầu

giới hạn, có khung khổ . . . Còn biết thì trái ngược thật nhỉ ? . . . biết thì không sâu không đủ nhưng lại là . . . vừa là toàn thể, vừa là vô hạn định . . .

— À, thì ra bây giờ tôi mới hiểu tại sao lúc nãy ông bảo tôi là « *Sống chưa biết sống ra sao* » . . .

— Và tôi bảo : anh hiểu 'Toán học' . . . anh biết Vẽ, biết Nhạc, . . biết Ngâm Thơ, chứ không thể bảo là anh hiểu Ngâm Thơ.

— Ừ nhỉ . . .

— Vì Thơ, và Nhạc, và Vẽ là . . Văn Nghệ . . . là đời sống « sống ». Còn Toán học, Kỹ hà học, Cơ khí học, cả Xã Hội học, cả nguyên tử học nữa thấy thấy đều chỉ là khoa học thôi . . . chỉ mới là đời sống « chết ».

— . . . Ông bảo « chỉ mới là » . . ?

— Phải, khoa học là cái ' gì mới biết có một cực bộ . . . cái gì mới biết có hạn định. Cho nên anh mới đâm đi chán đời . . Vì anh chỉ biết cặn kẽ — quá cặn kẽ! — một phần nào của cuộc đời nên . . .

— Thôi, phải rồi . . . ông ơi ! phải rồi . . chứng cứ . . .

— . . . Chứng cứ là anh hiểu cặn kẽ về

cách thức của một kẻ chuẩn bị đi tự vẫn, nghĩa là anh chọn đúng giờ này, lên cầu kia, rồi lại giắt cả thẻ kiểm tra cẩn thận ... Nghĩa là anh « hiểu » cái việc anh làm, thẻ là hiểu được chừng một phần nghìn triệu công việc của cuộc đời ... Thế nhưng một phần nghìn triệu khác là cái việc hút thuốc lá ngon, một phần nghìn triệu khác nữa là cái việc nói đùa với cô chiêu đãi sao cho nó có vẻ lịch sự của thằng con trai Hà Nội, và cứ thế còn bao nhiêu phần nghìn triệu nữa của cuộc đời thì anh chưa hiểu ... Nghĩa là anh chỉ mới hiểu đời chứ anh chưa biết đời ... Nên thì đấy ! anh đã leo ...

— ... tôi leo lên cầu đích là vì ... vì đây ! bằng chứng cụ thể ...

— ... bằng chứng cụ thể là tội Cộng Sản, chúng nó với nhau đấy, chúng nó tận dụng cái hiểu của Khoa Học nên chúng nó hiểu đời nhau cho đến chân tơ kẽ tóc của từng bộ phận một : thì thế nào là kiểm thảo ? thế nào là phê bình ? thế nào là tự phê ? — để chúng nó đi thẳng tới chỗ thủ tiêu nhau ... Vì, đấy ! bằng chứng cụ thể là chúng không còn cái gì để mà phải sống chung với nhau nữa... Đã hiểu thì là không cần nữa ...

— Đứng ! Cái việc « của tôi » đứng thế... bằng chứng là . . .

— . . . là anh hiểu đời quá, rồi anh còn cần gì đời nữa ?- . . . Đến ngay đức Phật Thích - Ca mà cũng chỉ mới dám tung ra có cái thuyết duy thức thôi, vì nếu tung duy giác — giác là hiểu — tung duy giác ra thì rồi loài người thành Phật ráo cả thì Ngài, chắc Ngài e đốt giai đoạn tiến hóa của loài người nhanh quá đi chăng ? . . . Đến ông Khổng ông ấy cũng chỉ đưa cái khẩu hiệu « *trí trí* », — trí là hiểu — trí trí ra sau hai khẩu hiệu « thành ý, chính tâm » và trước khẩu hiệu « cách vật » là cốt ý dạy người đời chỉ được « hiểu » sau khi đã « biết », có thành ý, chính tâm thì mới biết được, — và « hiểu » rồi thì nếu có cần « cách » là « cách » cái « vật » chứ đâu có phải đề « cách » lẫn nhau, giữa loài người với nhau ấy . . . Rồi đến các cụ nữa . . . Khi tôi nói các cụ thì anh nên hiểu đó là tôi muốn nói đến « kinh nghiệm của loài người » . . .

— Hiềm nào từ nãy đến giờ, tôi cứ cho là ông . . . mâu thuẫn . . .

— Mâu thuẫn ? Đời làm gì có « mâu thuẫn ». Đời quá lắm chỉ có « dị đồng » thôi . . . Mà đích ra những điểm khác nhau giữa muôn loài đều

chỉ là những diêm « hồ tương », những diêm « bồ túc » cho nhau đó thôi . . . Khéo cho cái lũ Duy vật ! chúng bày vẽ cái chuyện mâu thuẫn, cái chuyện hủy thề ra, dễ dễ bề xuyên tạc sự thực ở đời ! . . . Anh bảo tôi . . . cái gì đấy ?

— Tôi cứ cho là ông . . . ông « bồ túc » cái chỗ ông hay ngờ đức Khổng với cái chỗ ông hay tin các cụ . . . Vì tôi, thì tôi cho các cụ là các cụ nhà Nho, mà nhà Nho là con cháu cụ Khổng.

— « Vô khối là nhầm ! » Người con trai Hà-nội bảo thế . . . Vô khối là nhầm vì . . . trước hết có phải « các cụ nhà mình » — nghĩa là toàn thể dân tộc mình trải qua các thời đại — các cụ nhà mình toàn thể đâu có phải là con cháu nhà Nho ? Sau nữa là anh cho tôi hay tin vào nhà Nho... Không, anh ạ... Nhà Nho đã từ chức từ lâu lắm rồi..... Nhưng thôi, câu chuyện chính trị để lúc khác... Giờ trở lại câu chuyện Biết... Anh có thấy các cụ giỏi không nào...

— Các cụ « của ông », theo ông thì tất nhiên...

— Các cụ bợm lắm ! Mà thực tình nhờ có anh hôm nay...

ai có qua cầu

— ... nhờ tôi ?

— ... nhờ anh hôm nay tôi mới vỡ ra nghĩa cái câu... Ai bảo dân tộc mình kém tâm lý thì kẻ đó phải là...

— ... là Việt gian !

— Việt gian ? Anh nghiện nặng chính trị mất rồi... Vu khống cho tổ tiên chỉ mới là mất gốc thôi, anh ạ... Chứ đâu đã đến tội Việt gian. Chẳng là thiên hạ gần đây lạm phát danh từ... Cái tội chính trị đến là hoang... hoang trong việc..... xai danh từ của người khác !...

— Thừa thế dân tộc mình tâm lý ?

— Ở cái chỗ tạo ra nổi câu ngạn ngữ bí hiểm đến mực này... Anh nghe đây : « *Khôn cũng chết; dại cũng chết; biết thì sống* »... Gõm thay cái khoa tâm lý của người mình !... Chẳng là, gặp cái thời buổi nhá nhem này, mạng người thật chẳng khác chi cỏ rác, tôi vẫn nghiệm thấy ối là kẻ khôn đáo để mà cũng mất đầu, rồi ối là kẻ dại thật sự thì đầu dĩ nhiên là củ chuối, và thường thường là nộp mình làm vật thí nghiệm cho những thằng khôn kia để rồi cùng chết với chúng... Ấy thế mà nhân loại vẫn cứ không tiêu diệt

là vì... bây giờ thì tôi hiểu rồi : là vì cốt
tính của đại đa số loài người là cái BIẾT,
anh ạ... Anh đã thủng câu chuyện chưa ?

— Có lẽ cũng gần thủng rồi đấy ạ...
Nhưng thưa ông, ông cũng cho phép tôi...

—Ồ ! cứ khách sáo mãi...

— Vì đã bốn lần tôi nhường ông trở lại
vấn đề của ông...

— Sao ?

— Bốn lần tôi định trở lại vấn đề của
tôi thì ông...

— Tôi vẫn phát triển tư tưởng về vấn đề
của...

— ... của ông, đấy ạ... Vì tôi chỉ muốn
trình bày về chứng cứ cụ thể của cái việc...

—... cái việc Hiểu và Biết...

— Việc đó là việc của ông đấy ạ. Còn
việc của tôi là việc leo lên cầu...

—... thì cũng vẫn là một việc : leo lên
cầu chỉ là Quả, mà Hiểu và Biết là Nhân...

— Vâng, thì tôi cũng lại chịu ông !... Vâng,
thì đây tôi xin trình bày với ông về... về...
khó nói quá !... về những bằng chứng đã
làm cho tôi phải leo lên...

— À, thì thế là những nguyên nhân của
việc leo cầu rồi !

— Chưa đúng hẳn, ông ạ... Đây là nguyên

ai có qua cầu

nhân của việc tôi hiểu... nguyên nhân làm cho tôi hiểu tại sao tôi leo cầu...

— Thế thì là cái Nhân của cái Nhân...

— Ông lý luận đơn giản như lý luận của phe phái Duy vật biện chứng vậy... Nguyên nhân của nguyên nhân... Hủy thể của hủy thể...

TẤN V

Bóng thấp cười rộ.

Mấy bác phu xích lô ế khách, mấy ả giảng há ế khách, thập thò chỗ góc phố tối nhất của con đường Chợ Cũ, trở mắt ngó anh chàng ta.

Anh chàng ngật nghẹo, lắc đầu, ôm bụng.

Một con chuột cống thập thò trong cống vừa chạy vút ra ngang đường, thấy tiếng động bất thần, giữa khoảng vắng canh trường, bỗng quay đánh ngoắt, chui tọt vào cống. Miệng cống thêm tối om, thêm hiu quạnh, nếu không có bóng năm bảy con chuột khác, vùn vụt lao mình từ đồng rác gần đó, lao vào. Miệng cống phún phụt như hút thuốc lá ăm.

Bóng Cao đứng sững, rồi lùi lại, khó chịu

— Cười có hai loại. Có loại cười để che lấp cái trống rỗng của cõi lòng: đó là thứ cười hời hợt của hạng người nông cạn. Còn một loại cười để dồn nén cái tràn ứ của cõi lòng. Thì đó là thứ cười vừa cao, vừa sâu, vừa rộng... thứ cười làm cho người nghe mình cười, xem mình cười phải đến rỏ lụy... Lần đầu tiên, cái cười của anh là thứ cười ra nước mắt... Quý lắm!... Nhưng lần này... Anh trông kia kia! cả chuột cống lẫn người «cống» cũng...

— Tôi biết, ông ạ... Khi người ta khoái trá rồi người ta cười thì nó khả ố lắm, vì nó thô lỗ, nó có vẻ như là «ngư ông tiếu hi hi» vậy. Song biết làm sao được? Tôi đang khoái trá đây, ông ơi! Thì cũng đành để cho chuột cống nó chê bai...

— Thôi, thì trong buổi sơ giao, tôi cũng chẳng nỡ đòi hỏi ở anh nhiều hy sinh quá... Thôi, thì tôi, tôi cũng đành... với cái cười đặc trí, là loại cười riêng tôi, không bao giờ tôi dung nôi, giữa chỗ thân thuộc với nhau..

— Thân với nhau mà lại không dung cái cười khoái...

— ... Thân mới dễ nhờn. Nhờn là nhàm...

Mà nhàm thì là bắt đầu loạn rồi... Ông Khổng ông ấy là người sống nhiều trong thời loạn nên ông ấy mới đòi hỏi rằng : « *Vợ chồng phải đãi nhau như khách* »... Vì, thời Xuân Thu trước cũng như thời Xuân Thu này, đã bao nhiêu gia đình, đã bao nhiêu xã hội tan rã về cái nạn « thân mật quá hóa xàm xỡ » rồi mất hết kỷ cương, tức là đại loạn... tức là tan nát...

— Thế thì, xin lỗi ông, tôi lại phải cười... Vì tôi khoái trá đến hai lần... Vì tôi lại vừa tìm ra một Chân Lý nữa về cái luật... « nguyên nhân của nguyên nhân... hủy thể của hủy thể »... Thân mà nhàm thì là nát... Đúng vậy thay ! Thừa ông, sự thể nó là như thế này... Xin ông nghe cho... Và ông cho phép tôi ngồi nghỉ một chút có được không ạ ?

— Cười là một môn thể thao mệt lắm. Nhất là loại cười khoái trá thì nó hoàn toàn thuộc về phần vật lý... như thứ cười của giống ngựa, giống bò... Thứ cười, theo khoa y học, thì là do phần dưới hoành cách mô điều khiển : cười non ruột, cười nẻ ruột là thế... Còn loại cười kia thì là cười của...của phần trên hoành cách mô... cười của tim óc...Nguyên nhân sự tan nát của nhiều gia đình là do cái thứ cười của dạ dày, của ruột non ruột già gây ra.

— Chi lý vậy thay ! . . . Xin mời ông ngồi, tôi kể ông nghe cho. Người vợ thứ nhất của tôi . . .

— Thế nghĩa là còn người thứ hai ?

— Vâng, mỗi người chứng nhận một phần lý luận rất ư là biện chứng của ông . . . Thế là người thứ nhất . . . Hồi đó tôi còn là một sinh viên . . . Vâng, tôi cũng hơi hơi có học . . . và vẽ vẽ chút ít văn-chương nghệ thuật . . . Cho nên, theo luật đồng thanh đồng khí, một nữ sinh trường Đồng Khánh . . . Dĩ nhiên là cũng hơi học thức và cũng vẽ vẽ văn nghệ . . . Thành thử mới «xây hạnh phúc» với nhau. Ngay sau ngày Toàn Quốc Kháng Chiến . . . Thế là đến đây, luật «*Hiếu là Hết*» của ông sắp được chứng nghiệm . . . Thừa ông, ông đã ở ngoài ấy, thì miễn nói ông cũng rõ hai đứa chúng tôi đã được Đoàn Thề tác thành cho, theo quan niệm luyện ái Bon Sê Vích. Nghĩa là đồng tư tưởng, đồng gì nữa đấy . . . Đồng đến nỗi, từ đời sống thầm kín đến đời sống công khai, chúng tôi thấy đúng như lời ông, chúng tôi thấy chúng tôi chỉ còn là cái bóng của nhau, chúng tôi chỉ còn là tiếng vọng của nhau . . . Có tôi thì vợ tôi cũng chẳng thấy thêm được cái gì. Vả vợ tôi thì tôi cũng chẳng thấy

thiếu cái gì... Chúng tôi dần dần hòa ra hết cần nhau... Không! thỉnh thoảng, trong các cuộc hội nghị, cần đến sổ phiếu biểu quyết chẳng hạn thì hai đứa tôi cũng thực hành chính sách «quan hệ bình thường»... Thì thưa ông, ngoài khi ở Hội nghị ra, chúng tôi sống với nhau khác gì hai cô máy «ra đò», hai ống tè lệ phôn, hai lọ mực đựng cùng một thứ mực mà lại đặt ở trên cùng một bàn giấy vậy... Thế là sự phải xảy ra đã xảy ra... Luôn luôn... Luôn luôn, vợ tôi cũng như tôi, trong các cuộc «hội nghị gia đình», chúng tôi «thành khẩn» tự phê bình là chúng tôi giống nhau không chịu nổi nữa! Không chịu nổi nhau nữa thì có là óc nông dân «bần cổ» cũng hiểu đó là chán nhau rồi. Huống hồ là tại «tạch tạch sè tri thức» chúng tôi? Thế là, một buổi chiều không gió không mưa kia, vợ tôi đi tìm «cái khác» ở như một đồng chí Tàu Đỏ. Rồi, trong cuộc hội nghị tay ba, tôi có hỏi «đồng chí vợ tôi» rằng: đồng chí Trung quốc vĩ đại kia cũng đồng một lý tưởng ái quan với tôi... Thì cùng là Cộng Sản cả mà... Thì, ông ơi! ông có biết...

—... biết! biết lắm chứ? Mà chính ngay phe «chỉ đạo» của thế giới Cộng Sản họ cũng biết thế lắm chứ... Họ biết Con Người cụ thể... con người giai cấp cũng đòi hỏi «cái khác mình»

Thì đời sống bên trong mà đã đúc khuôn lấy nhau, tâm lý đã là tâm lý « tiêu chuẩn », tim óc đã là tim óc « hàng mớ », giống nhau đến không chịu được nữa... tất nhiên chi ấy phải tìm « cái khác » ở trong phần « sinh lý » của đồng chí Tàu sếnh sáng chữ gì ? ... Thế nào là « hộ lý » ? Anh thật ngây thơ...

— Chẳng ngây thơ mà tôi lại phát phân lên, tôi bỏ nạng, bỏ Kháng Chiến, tôi bỏ về đây thừa ông. . Tôi bỏ về đây tức cũng là một kiểu tự tử...

— Phải, cái đó, theo danh từ tâm phân bệnh học, gọi nó là chứng « tự tử từ từ hay là tự tử... sống ». Còn theo ngữ vựng Cộng Sản thì họ gọi là « chết... chịu = mort à crédit.. ; chết treo = mort en sursis ..., chết... nghỉ hè = mort en vacances »...cũng thế...

— Tôi về đây .. Đang tránh xe tay trái, giờ tránh tay phải, ngõ ngang... lạc hướng đến hàng năm trời...Sau hàng năm trời, cái chứng... cái chứng « tự tử ... nổ chậm = suicide...à retardement » nó mới phát ra... Đúng thực ! Chẳng trách đã có một chính khách ở vùng Quốc Gia này quyết đoán... rằng: bọn nào ở vùng Hậu phương về thì phải để cho họ « ră bệnh Mặc xít, désintoxication marxiste » đi chừng vài ba năm đã

rồi hãy nói chuyện « xây dựng lành mạnh » !
Thế là mãi đến năm ngoài đây...

— Thế nghĩa là anh về... anh về từ hồi...

—... từ hồi sau Giơ Neo...

— nghĩa là sau Điện Biên Phủ ?...

— Sau Điện Biên...

Số là, đến giai đoạn Điện Biên thì quả là chiến sĩ Kháng Chiến ngấy lên đến mang tai về cái trò « đào tạo con người hàng mới, formation en série », nên ai nấy thấy sự có mặt của mình ở trên cõi đời này không còn bổ ích gì hơn những bộ máy Nga Sô và Tiệp khắc đúc ra nữa nên... bọn Vệ Quốc chúng tôi thực tình chỉ mong có cơ hội nào là nhờ tay người khắc thủ tiêu mình đi một cách mát mẻ. Sao cho đỡ phải tự kiểm thảo, trước khi chết !... Thế là dịp may « ngàn năm một thuở » đến với chúng tôi : đó, thừa là trận Điện Biên Phủ ! Nó chỉ oai hùng riêng đối với những kẻ vắng mặt..... Chứ còn, đối với khắp mặt chiến sĩ có ý thức hồi đó, thì dù là dân Da Đen Man Gát, bị vây trong lòng chảo, hay dù là dân Tàu Đỏ, Việt Đỏ được vây ở ngoài lòng chảo, chúng tôi đều thấy mình đi đánh mướn cho một bọn chủ vô danh, vô hình..... Thành thử trận Điện Biên

oai hùng và huy hoàng, chân tướng của nó, chưa xốt lắm, ông ơi! chân tướng của Điện Biên đối với tôi chúng tôi đem da thịt ra làm «mồi trọng pháo, chair à canon mà» thì chúng tôi coi đó là một trận «tự tử hàng mớ, suicide en série». Còn đối với bọn tướng tá thì đó là một vụ «bước vào lịch sử bằng một quẩn... thâu cây». Và đối với phe tài phiệt độc quyền buôn bán vũ khí thì đó là một «canh bạc lớn, trong đó hồ lý vợ cả làng»... Thưa, chỉ có thể thôi... Riêng tôi, may hay rủi, thoát nổi cảnh hoả ngục «huy hoàng» ấy, với bộ thần kinh long ốc, với tấm thân long mộng, hay vũ mộng, tôi chống nạng đặt chân trên con đường Catinat — nay là đường Tự Do, đằng kia bóng tối, đằng sau mấy con chuột và mấy con người «cổng» kia kia, tôi tập tễnh học lại «luật đi đường» của vùng Tự Do này... Tôi thất thểu trên con đường Công Lý, đông và nóng, cho đến một khúc quanh nồng nặc — khúc quanh lịch sử — thì tôi vấp, rất là thú vị, vào một bóng «giai nhân muôn thuở, éternel féminin, ông nhỉ?» vấp phải nhau... đâu ở...ở trong...

—...trong một «trận» Thi Hoa Hậu?

— Không! thưa ông, tôi lúc đó còn chưa

ai có qua cầu-

thuộc hết « signaux » thì đâu đã dám « lái » mình vào những « khúc quanh, virage » nguy hiểm và quý tộc ấy ?... Chúng tôi vấp vào nhau ở trong một lớp luyện Anh văn hoá tốc...

Thì, đúng như các cuộc thi Hoa Hậu.

— Thế là anh bị . . .

— . . . : tôi được tuyển lựa Thủ Khoa. Trong một cuộc thi . . . làm phúc. Thôi, thì cũng cứ gọi nó là Đại Đẳng khoa đi, cho nó có vẻ . . . khoa bằng một chút . . Ông bảo kỷ niệm vẫn thực hơn thực tế mà . . . Thế là tôi Đại Đẳng Khoa.

— . . . thì dĩ nhiên có Đại là phải có Tiểu. Luật biện chứng . . .

— Vàng thế là Tiểu đi theo Đại ngay trong tuần « đổ lá » của tiết xuân 38, 39^o vừa rồi. . . Nàng là cả cái gì kết tinh của thời đại. Cũng như đất nước Việt của chúng ta là cả cái gì kết tinh của mọi nền văn hóa và ngôn ngữ, quốc tế . . . Nàng « quốc tế » như cô cán bộ của tôi ngoài kia . . . đạo trước. Nhưng chuyển này thì không phải là quốc tế độc tài . . . Nghĩa là tuần Trăng Mạt của chúng tôi kéo dài cho đến tận tối hôm qua, cũng gắn vào

giờ này, lúc nàng ỏ rập hát ra . . .

— Anh chị cũng « ử » Trăng Măt ở Hí Trường ? Shakespeare và Charlot cũng thể đấy nhé . . . Molière nữa . . .

— Thế là cũng như Molière tôi đã . . . Thôi, đấy là hồi Hà Mạn. Tôi xin bắt đầu từ Mạn Đạo . . . Mạn Đạo khai mạc bằng một . . . Hiến chương Luyến Ái, Charte de Mariage, cũng đủ cả các Cương, các Mục, các Điều, các Khoản dựng trên cơ sở của khoa học nguyên tử, của tư tưởng Nhân bản, Nhân văn, Nhân chủ . . . nghĩa là cũng hợp lý hóa, hệ thống hóa, kế hoạch hóa như ai . . . nhưng vẫn là theo tinh thần Tự Do mà . . .

— Thì cũng vẫn là máy móc, vẫn là dung tục . . . như ở ngoài kia. Ai bảo anh lại tránh vỏ dừa gặp vỏ dừa ?

— Có lúc hình như phải tin Số mệnh, ông ạ . . .

— Lúc đó là lúc tinh thần xuống, lúc . . . ốm . . .

— Thế thì có lẽ phải tin cái luật gì mà các nhà thẩm phán vẫn gọi là « khuynh hướng tái phạm, tendance de récidive » . . . Nên không hiểu sao, tôi lại còn nhắm mắt ký vào cái giao kèo hôn nhân kỳ cục nọ ? Khiến cho tôi bưng

con mắt giầy thấy mình... làm vợ! Vì, ngay sau hôm hứa hôn thì thôi, Nàng... chỉ huy đôi lứa. Đến cả y phục của Nàng lúc đó tôi mới nhận ra là y phục của... đàn ông... Mà đàn ông Cao bồi! Mà cũng lạ, dạo ấy có lệ bắt Cao bồi Lô canh bỏ bóp... Ấy thế mà Nàng của tôi thì... đường Tự do tỏ vẻ là của riêng Nàng và đồng đảng. Tối ngày, Nàng « thiết triều đình » trên khu phố tứ chiếng đó với bách quan văn võ, đa số là... ngoại nhân « tân trào ». Người che tàn — mà Nàng dùng danh từ chuyên môn gọi là vai phụ, tiếng Pháp « của nàng » là figurant, tiếng Anh « của nàng » là supernumerary. Mà lạ, ông ả, người ta bảo có mấy « giống » này học ngoại ngữ rất nhanh, là giống yêng, giống khơu, giống vệt và giống... đàn bà...

—... và giống qua non... .

—... Thế à? ... Tôi thì tôi lấy kinh nghiệm bản thân mà thêm cái giống « tài tử xi nê tập sự » nữa. Trong đó có Nàng... Lạ thật, ông ả. Trong khóa thi hồi đầu năm, Nàng trượt, tôi đỗ đầu... Ấy thế mà ngoảnh đi ngoảnh lại có một... Tuần Trăng Mật, tự nhiên (!) Nàng đã nói tiếng Anh cứ như dân đại học Oxford, Cambridge... cứ như kiều dân Cin-

cinatti sang ngụ cư ở nước Việt này ấy thôi. Dĩ nhiên là về khoa chưng diện ăn chơi tôi đã thủ vai «chạy cờ hiệu» thì lúc ấy, về khoản thù tiếp, tôi đang giữ chức chủ động, bỗng rơi ngay xuống hàng . . . thông dịch viên hạng bét. . . « Bởi vậy » cho nên bạn bè ngoại quốc mới coi tôi như một. . . thứ bồi. . . Rồi ngạn ngữ các cụ nói không sai : « *Anh em khinh trước, làng nước khinh sau* » . . . ý trung nhân « khướu vẹt » của tôi, theo đúng kế hoạch cực kỳ là hợp lý, cực kỳ là hệ thống, mà dần dà cho tôi lui vào . . . hậu trường. Để đóng cho tròn vai « nội tướng » Tôi lo cho Nàng từ bộ cánh Zazou đến đồ hóa trang khiêu vũ của Nàng . . . Ôi cái tấn thảm kịch của những buổi dạ hội của Nàng !.. Thật là những thiên hoang đường mà ngòi bút của Bồ Tùng Linh, của Edgar Poe, của Hoffman họa chẳng mới « diễn xuất » nổi. . .

— Anh hình như cũng là chuyên viên ca kịch . . . chuyên ngữ sân khấu và màn ảnh có vẻ phong phú đấy . . .

— Tôi, xin tự giới thiệu : chuyên viên về hai ba phương diện. Trước hết, như đã thưa với ông lúc đầu, tôi rất là sành Văn Nghệ . . . Thứ đến cái hồi mờ ma kỷ nguyên « Văn-

ai có quả cầu

nghệ hóa nhân dân » ở ngoài kia, tôi phụ trách Văn nghệ ở đơn vị bích kích pháo . . . Rồi từ hồi vô đây, nhất là hồi thực thi chính sách « Điện ảnh là văn hóa », chính sách... của Nàng chủ trương, thì tôi theo Nàng rời bỏ sân khấu Tân Nhạc để mạnh bước trên con đường huy hoàng của Điện Biên . . ấy chết ! của Điện Ảnh . . . Tôi đây trước khi bước vào cảnh bế mạc của cuốn phim gay căng tả cuộc duyên nợ oan khiên của hai—hay của ba đứa..

— Ấy, lại còn thêm vai nào nữa...

— Hai người thì ít khi gây nên bi kịch gay căng... Đối thoại hai người cũng còn khó nữa là... ông xem kia kia...

TẤN VI

Mấy con chuột cống thản nhiên thì thọt từ miệng cống ra đồng rác, từ đồng rác về miệng cống... Thỉnh thoảng mới thêm đưa mắt ngó nhau, rồi liếc nhìn hai cái bóng, xong rúc lên từng hồi. Chẽ riều hay khiêu khích ?

Vài ả «tiểu thư cống rãnh» cũng huyết sáo miệng gọi một cỗ xích lô, chất đồng lên, đồng đánh thúc nhau đi kiếm khách.

Tự nhiên đoàn chuột cống cũng dăm ra, nhí nhảnh, kêu gọi.

Và phố xá, và đêm tối, và vầng trăng khuyết cũng «nhờn nhọt » màu sắc của Tú bà.

Trên trời, sao nhấp nháy đưa tình hạ cấp.

Cả bầu trời dướm không khí nhà xăm ế hàng.

—... ông xem, kia ! khán giả của chúng ta cũng chán tấn kịch tay đôi. Thì Nàng của tôi, đến ngày loan báo thành hôn thì Nàng của tôi có tổ chức một tối hát phối hợp Tân-Nhạc với Ca kịch diễm huyền mung lung gì đó. Ngoài mặt mượn tiếng lập gia đình nên tạm biệt sân khấu, nhưng thâm tâm là cốt để bước từ tấn kịch tay đôi sang thăm kịch tay ba...

«Hôm đó, hôm qua đây thôi, cũng vào giờ này, theo thói thường, tôi quen chân đến rạp chờ đón nàng đề, theo thường lệ, «theo Nàng và bạn Nàng» đi nhẩy có khi suốt sáng... Song không hiểu linh tính xui khiến thế nào, mà tối qua tôi lại vào rạp, tưởng là để trốn cái mặt che tàn cự trào của mình đi, nào ngờ nghiệp chường dun dủi thế nào ấy, tôi lại bị ma quang —tức là ánh sáng ma quái— của sân khấu lôi cuốn, thu hết hồn vía của tôi vào giọng hát, vào bộ điệu của vai trò chính. Vai trò đó, hỡi Nguyễn Tuấn ơi ! lại là «chị Hoài» nghĩa là «Nàng của tôi»...

«Trời, cái phút ấy, tâm hồn tôi tan loãng vào khoé mắt, nụ cười, vào từng cử chỉ nhỏ nhất nhất của nàng. Lúc ấy tôi mới thấy «thực» là nàng, thấy nàng sống thực ... nhưng lại là ở trong tay một diễn viên ngoại quốc, đâu vừa mới ở Ma Ni sang đây hát giúp

hội Thanh Thương hay hội Bác ái gì ấy, ông nhỉ?... Mới hôm qua mà tôi cứ tưởng là ở kiếp nào rồi ấy mà?... Tôi vẫn cho là mình «văn minh», hiểu theo hết ý nghĩa của danh từ «civilisé», ấy thế mà không hiểu sao đích cái giây phút Nàng ngả người vào lòng tên kếp, đích cái lúc nàng rồn tia nhìn nầy lửa vào chòng con mắt man rợ của tên kếp thì tôi... tôi bỗng thấy mình trở lại thời hồng hoang: trong giây phút tôi đã nhìn thấu qua mấy vạn năm lịch sử để nom thấy một Đôi Lửa Nguyên Thủy «yêu» nhau theo đúng nghĩa của thứ Ái Tình thuần chất giữa Một Thằng Con Trai và Một Đứa Con Gái...

— Cứ khéo hoa hòe hòa sỏi ! Sao không nói toạc ngay ra là «giữa Con Đực và Con Cái»? Hay muốn lịch sự với... tôi thì có thể nói là «giữa con Trống và con Mái»? Khái Hưng kể cũng đã công phu mới nhai lại nổi hai danh từ «*Trống Mái*» đấy anh nhỉ?

— Đúng! Khái Hưng ra đến bờ biển mới mơ hồ nhận thấy mối tình nguyên sơ của Vội. Và cả Gauguin gì đấy nữa cũng phải ra đến chốn hoang vu của quần đảo Tahiti hay Haïti gì đó mới tìm thấy cái Chân Lý nhầy nhụa mà

hôm qua đây, tôi đã « nắm » được ở trong những « cử chỉ câm nín » của Nàng... Thế là tôi vội lên ngay sân khấu. Tôi tìm vào hậu trường. Để định nói cùng Nàng nhiều lắm... Nói về những khía cạnh thầm kín của đời sống tâm tình Nàng. Nhất là để báo cho Nàng biết rằng tôi vừa khám phá ra Chân Lý của Tình Yêu... Song, ông ơi ! Christophe Colomb khi phát kiến ra Tân Lục Địa, và cái ông gì, ở trong thùng tắm, khám phá ra luật « áp lực », rồi kêu lên ở giữa phố phường hai tiếng bất hủ « *Eurêka ! Eurê...ka !* » để cho thiên hạ chỉ nghe thấy lời « *Ta đã thấy ! Ta đã thấy !* » của ông mà không còn kịp thấy thân thể tổng ngồng, trần như rọng của ông, hai người ấy đã may mắn hơn tôi, nên họ đã được vào Lịch Sử bằng cửa chính. Chứ còn tôi, thì vừa vào đến cửa ngách của hậu trường thì sự khám phá của tôi đã hoá ngay ra ảo mộng... Là vì, kia ! Nàng của tôi, nghĩa là « *Đứa Con Gái Biết Yêu Thực* » ấy, chỉ còn là một đào hát rất ư tầm thường, tức là rất ư « giả tạo », đang ngồi đánh lò tô với cái anh chàng kếp cũng rất ư là tầm thường, rất ư là « giả », vì anh không còn là « *Thằng Con Trai Biết Yêu Thực* » nữa... Tôi nói như thế chẳng

hiều ông đã thủng nghĩa câu chuyện chưa ?...

— ... Cũng gần thung thủng rồi, anh cứ tiếp tục đi xem,..

—... chẳng hiểu ông có hiểu không ? Vì ngay cái lúc Nàng ngửa mặt lên, thấy tôi, Nàng bỏ dở ván bài, tức là bỏ rơi « người tình sân khấu » của mình, để đơn đả và lẳng lơ vây tôi tới. Nàng đặt một cái hôn thật là... là « của người thường », nghĩa là « giả » lên mũi tôi, thì tôi vội kéo Nàng ra phố, thành khẩn, và do đó tàn nhẫn báo cáo cho Nàng biết rằng : « Đời sống của Nàng ở trên sân khấu mới là đời sống thực ; Tình Yêu của Nàng ở trên sân khấu mới là Tình Yêu thật... nghĩa là... nghĩa là... »

—... nghĩa là gián tiếp anh nói thẳng cho Nàng biết : cuộc tình duyên « ở ngoài sân khấu » giữa anh và Nàng, chỉ là một thứ hôn phối giả tạo, chứ gì ? Thế là anh lằm !

— Ô hay ! sao đến ông mà ông cũng nói đúng như Nàng ?... Nàng, lúc ấy, Nàng tần ngần rồi biến sắc, Nàng gục vào vai tôi, Nàng hạ tôi xuống một địa vị lại còn thấp hèn hơn là địa vị của tên nhân tình kiêm hộ vệ, ít lâu nay tôi vẫn giữ... nghĩa là Nàng thỉn thót hỏi nhỏ tôi như thế này thì có tủi cho tôi không

chứ ông ? Nàng hỏi « Hay là anh...anh ghen với người Sân Khấu ? Chứ, chuyện sân khấu là chuyện vẽ mặt bôi hề mà...thực thể nào được bằng trong đời sống thường, anh ? » Thế là tôi hai lần vỡ mộng ! Vỡ mộng vì lúc ấy tôi mới hiểu, không ! lúc ấy tôi mới « biết » là : ra Nàng có thể đặt được một người khác ngang hàng với tôi, ở trong tình trường ! Nhưng, thôi, dẹp tự ái lại ! Tôi không chấp những trò trẻ ấy !... Đến ngay cái tên Cán bộ cao cấp của Mao trạch Đông trước kia, tôi cũng chẳng thèm đếm xỉa tới nữa là cái chủ.... nọ ! Song đến câu chuyện nhận thức rằng : đời sống thường lại thực hơn đời sống Nghệ Thuật...thì ai mà chịu nổi, chứ ông ? Nên tôi liền...

— Anh liền tỏ thái độ, chứ gì ? Nhưng đó là chuyện khác... Câu chuyện cần xét là : anh đã làm mà chị ấy cũng làm nốt...

— Người khác tôi sẽ bảo là ông ba...ba « không phải ». Nếu tôi làm thì ít ra Nàng cũng không làm...

— Thế là anh mới xét đời qua con mắt của con người tuyệt đối, của con người « thái cực », con người « một chiều ». Cũng như chị ấy. Nên dĩ nhiên là phải « *Anh đi đường anh, tôi đường tôi* »...

ai có qua cầu

— Sao ông biết ?

— Thì đấy, anh đã đi lên cầu Khánh Hội, và đang đi với tôi. Còn chị ấy..thì...

— Đây, thư của Nàng...Nhưng, hãy gờm ! lát nữa sẽ bàn đến chuyện Nàng đi...Bây giờ xin ông cho tôi biết ông xét đời qua con mắt nào mà ông thấy cả hai đứa tôi đều lầm cả ?

— Trước hết là vì anh đã không nhận ra được cái ý nghĩa chân chính của Nghệ Thuật. Sau nữa là vì chị ấy cũng thế, chị ấy cũng không nhận ra Chính Nghĩa của Nghệ Thuật...

— Ông nói chuyện, tôi quen câu chuyện rồi mà cứ ngỡ là ông đọc sâu, đọc透...rồi phải nhờ đến thầy bói đoán nữa, họa chăng.

— Đây là vì anh sốt ruột. Anh sốt ruột là vì anh vẫn còn tự ái...Anh tự ái vì anh cứ tưởng là trên đời chỉ có vợ chồng anh là « ly dị » nhau, bởi không hiểu nổi Chính Nghĩa của Văn Nghệ. Chứ nếu anh đi sâu vào cuộc đời, cuộc đời « thực thực » ấy ! thì anh phải thấy 99% tổ uyên ương đều là hỏa ngục cả. Vì có mấy ai nhận thức đúng đắn về cái đạo Yêu Đương đâu ?

— Ông lại đi quá xa ra ngoài vấn đề mất

rồi...

— Không ! vẫn ở trong vấn đề... Anh có thấy rằng anh làm, cũng như rất nhiều chàng trai khác đã làm, khi muốn « lập gia đình »... Nói cho rõ hơn, khi mình là người thường, nghĩa là mình sống một đời thường mà lại đòi lập gia đình với đào hát, là người lúc nào cũng sống cuộc đời « không thường ». Vì như anh nói đúng đấy, vì đời sống sân khấu của họ mới là đời sống thực. Thế là một lần nữa anh đã không biết giữ cái *Phận* của anh. Nên dĩ nhiên là... Còn đến chị ấy, chị ấy cũng làm nốt : làm là đã sống cuộc đời sân khấu mà lại còn muốn sống « thực » một cuộc đời thường, thì là... trái cựa... Nghĩa là sẽ và đã lung củng, bế tắc...Đó là cái làm thứ nhất... Bây giờ đến mỗi làm lần thứ nhì...

— Hãy gượng, ông ! Ông ! xin ông hãy cho tôi nghĩ một chút xem có thủng câu chuyện không đã... Làm vì lần đời sống thường với đời sống Nghệ Thuật... Nghĩa là, không làm cùng một nghệ với nhau...

—... nhất lại là nghề... Văn Nghệ...

—... thì không được « lấy » nhau ?

— Thế nào là « môn đăng, hộ đối » ? Các cụ

ai có qua cầu

đã bảo là ít khi sai...

— Thế nghĩa là... ái tình có biên giới ?

— Cái gì ở đời này mà chẳng có biên giới ?
Nên mới phải Định Phận... *Phận* là biên giới
của thời gian ở trong không gian...

— Thế nghĩa là hai đứa tôi không Đồng
Phận ?

— Đó !... Bây giờ đến mỗi lần lần thứ nhì
hoàn toàn thuộc lãnh vực Quan Niệm Văn Nghệ.
Anh thì chẳng là vì anh chưa « *rã chứng nghiệm
Mắt Xít* », nên anh vẫn còn quan niệm theo duy
vật biện chứng, cho là « *Văn Nghệ phải vị nhân
sinh* », nghĩa là anh bắt chị ấy phải yêu anh
theo kiểu sân khấu, theo « *lề lối* » Văn Nghệ
cũng thế ! Nói cho rõ hơn, thì anh tính cho
cuộc đời sân khấu tràn ra cuộc đời thường,
ngay lập tức, nên vừa mới nhận chân ra Sự
Thực Văn Nghệ, anh đã vội tỏ ngay thái độ
với chị ấy... Nhưng anh lầm... Vì « *sự thực Văn
Nghệ* », đồng ý với anh, bao giờ cũng « *thực
hơn sự thực của đời sống thường* », nhưng
sự thực Văn Nghệ chỉ có thể thành sự thực
thường, có ở *trong tương lai thôi*.

— Sự thực Văn Nghệ thành sự thực thường
ở trong tương lai... Thế có nghĩa là sự thực

Văn Nghệ là sự thực Tương lai... là sự thực đương tới . . .

— Đó ! Cho nên nó chỉ thành sự thực ... thực khi nào đám người thường người ta công nhận nó thôi. Mà người thường thì đại đa số vẫn mãi sống với cái đang có, hoặc vì tham, vì dốt hay vì hèn. Thành thử bao giờ Văn-Nghệ sĩ cũng mở lối thoát cho thế nhân. Và ngược lại, thế nhân bao giờ cũng « sống theo » Văn Nghệ. Như thế quan niệm của anh phải đảo lại là « *Nhân sinh vị nghệ thuật* » mới thực là đúng . . .

— Đời sống vì Văn nghệ... Kể ra thì cũng . . . Song nếu thế là đúng thì tại sao thiên hạ lại cứ hay hành hạ Văn Nghệ sĩ ?..

— Tại sao anh lại không hỏi : « Tại sao Nàng lại . . . lại hành hạ mình ? » Có phải là sát hơn không ?

— Tại sao ông lại biết Nàng hành hạ tôi ?

— Tại . . . tại . . . : Thì đã bảo là tại Nàng lắm. Nàng lắm vì đã theo một quan niệm Văn Nghệ hủ lậu. Nàng lắm vì đã cho « *Văn Nghệ vị Văn Nghệ* », cho đời Văn Nghệ tách rời khỏi đời sống thường. Hay nói cho sát hơn, thì Nàng cho Nghề Tò chỉ là một trò

ai có qua cầu

sa sỉ, một trò diêm trang cho đời thường mà Nàng gọi là đời sống thực . . . Đó là mỗi lần thứ hai của Nàng lần Chàng . . . Bây giờ đến mỗi lần thứ ba . . .

— Trước khi sang khoản ba, xin ông cho tôi biết tại sao ông biết là Nàng hành hạ tôi ?

— Sang khoản ba anh sẽ thấy . . . Đây, thôi, đi mãi cũng hơi mỏi cảng . . . Hay ta về đặng tôi đi . . .

— Về đặng ông ? Lại phải thở hơi không khí . . . gia đình . . .

— Thế ra anh cũng sống nơi có không khí gia đình ?

— Vâng, mặc dầu chưa lập gia đình . . . Ông ! ông có thấy Sài gòn không có « mặt » như Hà nội không, ông ?

— Hà nội có mặt ?

— Vâng, Hà nội, mỗi cái nhà đều có một cái « mặt ». Mỗi khu phố đều có một « cái mặt ». Cho nên cả đất đế đô phương Bắc đều có một bộ mặt đặc biệt . . . Chứ không như Hải phòng, không như Cửa Hàn. Và nhất là không như Sài gòn. Sài gòn chỉ là một cửa biển, Sài gòn chỉ là một thị trấn. Chứ không phải là

một thành phố. Nhất là một tỉnh . . .

— Thị trấn lại khác thành phố ? Thành phố lại khác tỉnh ?

— Khác nhiều lắm, ông ạ. Thị trấn là đề mà buôn, mà bán, mà sản xuất, mà giao dịch. Còn thành phố thì là đề mà ở, mà sinh hoạt.

— Còn . . . « tỉnh » ?

— Tỉnh là nơi có Nền, có Nếp, có Sắc thái, có Phong độ, có . . . Truyền Thống, có.. có cái gì là dấu tích của Thời gian, có cái gì cô đọng của Không gian . . . Tỉnh là đề mà « tỉnh dưỡng », đề mà ủ ấp, đề mà nhớ, mà thương, mà yêu, mà giận . . . Tỉnh là nơi có « gia đình » . . . Cho nên tôi đang cố tạo một cái gì ở đây đề gọi là cho khỏi nhớ Hà - nội, gọi là cho thấy mình còn là người một chút !

— Anh này nghệ sĩ đứt đi rồi. Hiềm nào chẳng khổ ? Còn là khổ ! . . . Thế thì về đặng anh, chắc là không tiện rồi.

— Nhất là bây giờ. . .

— Vì anh đã bỏ nhà ?

— Cũng chỉ là một phần nhỏ lý do. . . Phần lớn thì là vì gần đây Nàng bắt tôi thuê một căn phòng thật là « mô đóc » ở ngay trong

ai có qua cầu

một « các tút thuốc lá », thừa là ở ngay trong một ngôi nhà bun đing. Eo ơi ! đã là không khí Sài gòn mà lại chồng lên thêm một tầng không khí bun đing nữa thì, ông ơi ! ít lâu nay tôi lấy . . . ngoài đường làm trong nhà, và Nàng thì dĩ nhiên « nhà » của Nàng, nhà đối với Nàng chỉ là một « phòng ngủ » thôi.

— Thì đã bảo đó là kết quả của mỗi lần lần thứ ba. Đó là tại nỗi chị ấy chỉ là bản lĩnh một con người thường mà lại phải sống đời nghệ sĩ. Còn anh thì cốt tính là nghệ sĩ lại đi sống cuộc đời thường. Hay, đau đớn hơn nữa ! là nghệ sĩ muốn làm chồng người thường, người thường muốn làm vợ nghệ sĩ cũng thế . . . Thế cho nên mới hành hạ lẫn nhau suốt đời . . .

— Tôi hành hạ Nàng ? . . . Nghệ sĩ . . . Văn nghệ sĩ hành hạ người thường ?

— Hành hạ thường trực ! Hành hạ ghê lắm. Cho nên thiên hạ người ta mới trả thù . . . Cho nên chị ấy mới trả thù . . .

— Tôi hành hạ Nàng ở chỗ « chiều » Nàng như chiều vong ? . . . Nàng hành hạ tôi ở chỗ Nàng cũng chiều tôi như . . .

— Tôi nhớ là hình như đã có thừa với

anh rằng ; chiều . . . chiều là vượt . . . Anh chiều chị ấy nên anh bắt chị ấy vượt từ Hiện tại đến Tương lai nên 'chị ấy mệt quá chị ấy mới . . . chiều lại anh . . .

— Ông nói đúng: chiều nhau thì mệt cả cho người chiều lẫn người « bị » chiều.

— Đó là vấn đề khác . . . Bây giờ vẫn còn là câu chuyện hành hạ. Thì đấy đời sống của thiên hạ đang yên lành — nghĩa là đang bình thường, đang tầm thường cũng thế — thì bọn Văn nghệ sĩ các anh, các ông lôi thôi, các ông sửa của người ta đi, một tà áo, một gấu quần, một mái nhà, các ông chữa của người ta một cách dọn bàn ăn, một lối kê giường ngủ. . . các anh tạo ra một tương quan màu sắc, một hòa điệu âm thanh, các ông sản ra một danh từ, một phẩm từ, một chủ từ, một định từ. . . các anh bày ra một lớp lang, một màn cảnh. . . rồi các anh « bắt » người ta theo. . .

— Ô hay ! ai bắt họ theo ?

— Không bắt mà ra bắt, thế mới nguy chứ ?

— Không bắt mà lại bắt ? . . .

— Thì gái đẹp người ta có bắt anh say mê

ai có qua cầu

người ta không ?

— Ừ nhỉ ?

— Thì các ông cũng vậy. Những trò về các ông bày đặt ra chẳng là, nói của đáng tội, thường thường, không ! bao giờ nó cũng đem đẹp. Nghĩa là nó « khác cái cũ ». Nên thiên hạ người ta cứ vô tình hôm nay người ta sửa một mẫu cổ áo sơ mi, mai người ta chữa một lối cắt tóc, ngày kia người ta bỏ xung một kiểu giày, ngày kia người ta canh tân một mẫu « viết thư tình », ngày kiết người ta cải cách một « khoé mắt tổng tình ». Và cứ thế... cứ thế... Một ngày không gió không mưa kia, bưng con mắt dậy, người ta thấy người ta hóa ra... các ông ! Nghĩa là người ta sống theo các ông. Nghĩa là Nhân Sinh vị Nghệ Thuật... Nhưng từ cái lúc các ông « tung » sáng kiến, sáng tác, sáng tạo vân vân gì đó của các ông ra cho đến cái ngày không gió không mưa nọ, thì thiên hạ người ta phát ngán, phát ngấy lên với các ông... Cũng như chị ấy ngấy lên với anh, trong khi chính chị ấy đang sống theo kiểu... sân khấu, sống theo kiểu màn ảnh, nghĩa là Sống theo Văn Nghệ là sản phẩm của anh tạo ra... Bằng chứng là bà ấy lấy hè phố làm gia đình. Bằng chứng là bà ấy đang vươn tới đời sống Văn Nghệ, do

ông tạo ra, vì ông cứ muốn bà ấy phải yêu ông như yêu « vai kép » trên Sân Khấu. . .

— Thế tại sao Nàng lại không theo tôi ?

— Theo ông đi lên cầu Khánh Hội ấy à ?

— Sao ông biết là tôi rủ Nàng cùng tự tử ?

— Luật biện chứng mà ly ? Thì đây nhé : anh muốn chị ấy sống đời sống Văn Nghệ. Nhưng chị ta mới sống đến mức Điện Ảnh thôi, nghĩa là đang tập sự làm Văn Nghệ, đang học đòi làm tài tử, đang ở giai đoạn bắc cầu từ nghề đào sân khấu sang nghề đào Xi nê, chị ấy đang giao động như vậy, mà anh nhất định đòi chị ấy cứ phải sống đời Sân khấu thực, nghĩa là đời sống hoàn toàn Nghệ Thuật — có cần nói Sân Khấu bao giờ cũng tượng trưng, cũng lãng mạn hơn Xi nê, vì xi nê là... xi nê chỉ mới là một Kỹ Thuật đang vươn tới mức Nghệ thuật, cho nên xi nê mới chỉ có tính cách Tả Chân, nghĩa là cóp nhặt đời sống thường ; do đó làm Xi nê bây giờ... ăn tiền lắm, vì đại đa số « nhân dân đại chúng » rất dễ « hiểu » Nghệ thuật, Văn chương qua kỹ thuật Xi nê và, nội riêng với anh, chị ấy cũng chỉ mới Yêu anh theo trình độ của Xi nê đấy thôi — thế là anh thì anh đòi chị Yêu kiểu Sân Khấu, mà chị

thì chị lại đòi Yêu kiều Xi nê... Cho nên phải xảy ra kẻ hở trong luyến ái quan. Cho nên cả đêm hôm qua, anh chị đều không ngủ yên, có phải không nào ?

— Chịu thày...

— Không ngủ yên vì mỗi người theo đuổi một khuynh hướng ái ân, mỗi người đứng trên một lập trường tình tứ... Thế là suốt sáng, hai người vẫn giữ thế thủ... Rồi...

— Không ! vào chi tiết chưa được đúng lắm... Nàng tấn công tôi thâu đêm...

— Tấn công ?

— Nàng bắt tôi phải Yêu Nàng theo kiểu sống thường mà ly...

— Nghĩa là... Thôi ! đó là việc riêng của anh chị...

— Việc riêng là thế nào ?

— Thì là câu chuyện buồn the mà...

TẤN VII

Bóng thấp há hốc miệng một giây, rồi vỗ tay trên đầu gối, cười vang, cười ngất.

Khách xem hát và xem « hát bóng » ở các rạp quanh đấy đổ ra đông nghẹt khu Bùng Binh. Ai nấy khó chịu ngó anh chàng đang cười bốc trời. Họ khó chịu vì tấn hài kịch anh đang diễn có vẻ lại thích thú hơn những tấn tuồng đầu Ngô mình Sở họ vừa « bị » xem chẳng ? Chỉ biết họ vè vè con mắt ngó ngang hai bóng người nọ.

Bóng Cao, dù sao cũng vẫn « cổ điển » hơn bóng thấp, vội ghé tai, bỏ nhỏ :

— Đây... đông người...

Bóng thấp lại càng làm dữ, nghĩa là lại càng cười vang lên. Khách văng lai lại càng gai người lên. Một thầy cảnh sát lơ lảo, gãi

mũi, tự nhủ xem đã học được điều luật nào bàn về cái tội cười... đường chưa, và chẳng hiểu cười... đường có phạm vào cái khoản « thương luân bại lý công khai » không đây ?

Cơn cười đã hạ xuống mức cười mũi, rồi xuống độ cười họng, xong nhập vào cung cười... rốn.

Bóng thấp vừa khịt mũi, vừa nấc lên :

— Suốt đêm qua... hai đứa tôi tấn công nhau... ở đây...

Bóng Cao tròn tròn mắt, lùi đúng một bước, há tròn miệng, ngó bóng thấp, trong khi bóng thấp trở một cỗ ghế si mo cốt sắt bên lề đường, « xác định vị trí xuất phát của cuộc tấn công » :

— Đây !... đích cỗ ghế này... đấy ạ.

— « Tác phong » xi nê có khác ! Thế anh chị không sợ ngồi tù, hả ? Đã có lệnh là...là... thuần phong mỹ tục... là... là...

— « Hai trái tim nồng, với một vườn hoa... Lại dưới bóng trăng thanh... » Cảnh và người và tình ấy thì ông bảo nên thơ biết mấy... Xúc cảnh sinh tình, các cụ vẫn dạy thế...

— Các cụ khác !... Bây giờ, chế độ mới lại khác... Cụ Nguyễn Công Trứ được vạn cổ

ai có qua cầu

đứt lưỡi ca tụng vì hai câu thơ bất hủ : « *Giang san một gánh giữa đồng... Thuyền quyền ừ hự anh hùng nhớ chăng?* » Nhưng đó là thời Nguyễn Công Trứ, chứ thời nay mà cũng tập tọng như thế thì rồi vô Chí Hoà sớm...

— Nhưng Nàng của tôi lại không « ừ hự ». Nàng chỉ...

— Không ừ hự? Không ừ hự!... Thế mà anh vẫn còn được... tự do?

— Vì Nàng chỉ thâu đêm viện ra toàn có một thứ triết lý rẻ tiền của tự ngàn xưa ra để tấn công tôi...

— Tấn công... thế thì là chuyện tấn công về lý trí chứ không phải là... là tấn công... tấn công...

— Đúng thế... Nàng tấn công bằng đạo lý cổ truyền: nào là ngành sân khấu xưa rầy vẫn mang tiếng là « xướng ca vô loài » nên đám cưới của hai đứa phải thế này, thế nọ... phải trình tóa, « trước bạ », phải đủ « nội, ngoại » — bên nội, bên ngoại hiểu theo nghĩa họ nội, họ ngoại, và hiểu theo nghĩa quốc tế nữa, nghĩa là quốc nội, quốc ngoại, vì Nàng có lắm bạn..... — ; nào là phải... thế kia, thế khác...

— À, thì ra tấn công là tấn công như thế

kia đấy...

— Đứng ! Tôi cứ như người vừa bị Ngọc Hoàng thưởng để đuổi ra khỏi Thiên Đình, vì phạm tội đánh vỡ chén ngọc, đánh đổ mất chút ít « úyt ky sô đa » của đức Tây Vương thánh mẫu ấy thôi...

— Anh, ngày trước lại còn hay đọc thơ Tú Mỡ nữa đấy nhé...

— Và cả thơ của Đồ Phồn nữa ạ... Nên nghe Nàng hạ tối hậu thư, đặt điều kiện đầu hàng của tôi, tôi dám ra ngao ngán, đúng như lời ông nhận định : tôi thấy giữa Nàng và tôi có cả một Hiện Tại ngăn cách...

— Nghĩa là... Nàng là của Quá Khứ, mà anh là... của...

— Nên nàng không thể theo kịp tôi được nữa...

— Dù là theo lên cầu Khánh Hội...

— Vì sức Nàng chỉ bám được vào Hiện Tại cũng đã đủ nhọc người rồi, ông ạ... Đây, ông xem... Mà chắc ông cũng chẳng đoán ra nổi cái « điệu » chữ của Minh Tinh Mạn Bạc tập sự, lại viết bằng tiếng Mỹ kiều Ma Ní này đâu... thôi, xin để « phỏng dịch » ông nghe : « Anh ! Anh

không thực tế một chút nào cả... Suốt ngày hôm nay, em đã suy nghĩ chín lắm rồi... Em nhất định phải thực hiện đời em : em đi đấy... Anh Saysayhuk... (Saysayhuk đây là nhà Sản Xuất phim của Nàng, và là tài tử tối qua đóng vai tình nhân rất là thực của nàng ở trên sân khấu ấy) ... anh Saysayhuk đón em sang thực hiện cuốn « Chúa Cứu Thế trên Thánh Giá Nam Cực » (thưa, tiếng Pháp đâu là « Le Christ sur la Croix du Sud » thì phải)... Em tin là sẽ phối thành công, em mới nghe. Thôi, hôn anh một triệu cái... Tái bút (lại đủ cả Tái Bút... Thực là « chu đáo » như ông nhận định)... Tái bút... Xa vắng em, em mong anh trở lại với thực tế... » ấy đấy thưa ông...

— Người đó là người của Thực Tế của Thực Tại, của...

— Ông nhỉ, không biết có nhà sinh vật học nào đã thí nghiệm bao nhiêu lâu rồi mới tìm ra được một luật tắc khoa học này là : « Óc đàn bà, cái nào lớn nhất cũng chỉ cân đầu nặng được có 999 gam thôi, nghĩa là còn nhẹ hơn cả óc khỉ ! » ? .. Ấy đấy, đàn bà về khía cạnh thông minh, chỉ đáng giá của Con Khỉ. Cho nên, cũng như giống khỉ, họ chỉ nhìn thấy cái trước mắt họ — được gọi là Hiện Tại —

cho nên họ chỉ biết làm có... trò khỉ, nghĩa là bắt chước đàn ông... cho nên, đổ tại nào ông tìm cho ra được một cụ đàn bà nào khai sáng ra nổi một đạo lý, một chủ nghĩa, một tư trào nào..., đàn bà « quân tử »...

— Anh không thực tế là phải lắm!... Thế còn Hồ Xuân Hương, còn Colette, còn George Sand, còn Đoàn Thị Điểm...

— Thì toàn là « sống như đàn ông cả », đều « nữ nhi nam tướng cả »... Thì đây, muốn thành danh là các bà ấy vận quần áo đàn ông, xử sự như đàn ông; bắt đầu từ Hai Bà Trưng, qua Jeanne d'Arc, Triệu Nương, đến Marlène Diétrich, Phùng Há, Kim Hoàng, Kim Chung vân vân... ông có thấy một « bà » nào không có tướng « đàn ông » không nào?.. Nàng của tôi cũng vậy. Nàng đã mang bộ óc, nặng đầu có bằng bộ óc vượn, để nhận xét tôi, nên...

— ... nên đó là mối lăm thứ tư của anh chị...

— Theo đạo Gia-Tô thì sinh ra làm người là đã gánh nặng một Mối Tội Gốc và Bảy Mối Tội... Tội Ngọn rồi... Thế thường dễ chúng tôi, chúng tôi cũng phải gánh đến mấy thứ lăm lẫn đây?

— Trước hết, chung ra mà nói thì đã làm người tất phải chịu cái cảnh... cái gì «...người

dại quanh năm », như các cụ vẫn dạy đấy, và như ông Tú Xương ông ấy bảo : « *chẳng cái đại nào giống cái đại nào* » đấy. Còn riêng ra mà nói thì, đã làm Văn-sĩ, Nghệ-sĩ tất là phải phạm lỗi lầm thường xuyên rồi. Nghĩa là đã tạo ra cái gì, được gọi là MỚI thì tất nhiên là không phải là cái CŨ nữa, mà không phải là cái Cũ thì tất nhiên là không phải cái Đã Có hay Đang Có, mà không phải là Đã Có, là Đang Có thì tất nhiên phải là cái Chưa Có, cái Sắp Có, cái Sẽ Có... Nói khác đi, là Văn-Nghệ tức là bị thiên hạ coi là không Thực Tế, không Thực Tại, không Hiện Tại... tức là lầm lẫn, tức là phạm tội... Cho nên với cái Cốt TÍNH của anh thì anh nên nhận lấy cái Phận của mình : là tất nhiên bị thiên hạ chê bai, rề bủ, ruồng bỏ...

— « Đã » bị ruồng bỏ !.. Thì đấy, Nàng đã ruồng bỏ tôi... Nhưng đó là màn cuối, bây giờ ông cho tôi hỏi về... về Màn này... Màn này ông vừa cho tôi diễn đến Vai trò Tội Lỗi thứ Tư... Thì thưa ông, rồi phải diễn ra sao đây ạ ?

— Mỗi lầm thứ tư là anh chị đã chọn sai đối tượng « so sánh »...

— Đối tượng so sánh ?

— Như chuyện tụi Mắc Xít vẫn đem cái trò « bặt thóc đâm mằm », « quả trứng nở, quả trứng

ung», hay nước hoá ra nước đá, rồi hoá ra hơi nước... nghĩa là đem toàn có những vật « khác hẳn » Con Người ra so sánh với Con Người, rồi cũng lên mặt tìm ra luật tắc biện chứng biện tá, duy vật duy chất gì đó, để loè mình, bịp người... Còn chị ấy, thì chị ấy đã đem con mắt của Người Đàn Bà, lại là người Đàn Bà không Văn Nghệ, ra để phán đoán một người Đàn ông, lại là người Đàn Ông Văn Nghệ, là...

— Là tôi, thế thì danh giá cho tôi quá chừng !..

— Danh giá ? Có nhục thì có ! Nhục vì bộ óc của một Trang Trình, của một Einstein mà đi ví với bộ óc nặng có 999 gam !.. Nhưng, đó là chuyện khác... Ở đây, chỉ cần nhận ngay mối lầm của cả anh nữa, là anh đi theo đuôi tui « bác-học », anh dám ví óc người — dù là óc người đàn bà — với óc khỉ ! Khỉ không thể so sánh với người được. Khỉ là khỉ, người...

— Người đàn ông là người đàn ông, người đàn bà là... Nhưng như thế thì rồi ra không ai hiểu được ai nữa mất. . .

— Hiểu được chứ ! Hiểu được lắm chứ ! Nhưng hiểu là một chuyện, và ví lại là một chuyện... Hiểu là hiểu rằng : óc khỉ nặng

999 gì đó. Nhưng hiểu đến đó thôi. Hiểu đến đó là cần kẽ, là « khoa học » lắm rồi, là đáng trọng lắm rồi, đáng tin nữa... Song từ chỗ hiểu đó mà suy diễn ngay ra rằng : óc đàn bà không nặng quá 9 lạng, 9 phân, 9 lạng gì đó, thì tất nhiên chỉ « thông minh » ngang với óc khỉ... suy diễn xong rồi lại ví luôn như anh thì thật quả là « loạn »... Và...

— Và, thấy người ta muốn Văn Nghệ hóa cuộc đời thì lại cho người ta là không thực tế, chứ có biết đâu Văn Nghệ là thực tế hơn thực tại, có phải không, ạ ?

— Nhưng cũng chỉ « phải » có đến đó thôi... À này, anh có biết câu chuyện « cá tự do » không nhỉ ?

— Cá tự do... thì nó tự do đứt đi rồi...

— Tại sao nó lại tự do nhỉ ?

— Vì nó sống ở dưới nước, tha hồ nó... « *Nước trong xanh, lơ lửng con cá vàng* » mà...

— Thế, anh có sống ở dưới nước bao giờ đâu mà anh biết dưới nước dễ vậy vùng ? Dễ vậy vùng mà gặp giống cá to hơn mình thì cũng được « tự do » chui vào bụng nó, có phải

không ?

— Thế là có lẽ cá cũng không tự do đấy, ông nhỉ ?

— Cái đó anh hỏi cá chứ sao lại hỏi tôi ? Có hỏi tôi thì tôi trả lời : « Tự - do » là một khái niệm của con người thì con người cứ giải quyết, hay giải thích gì đó, với nhau, can chi lại « vịn » vào cá ? Ấy câu chuyện « tự-do của cá » cũng như câu chuyện « thông minh của người », chỉ có thể giải quyết, hay so sánh — so sánh là một thứ giải thích có đối tượng — giữa con người với nhau thôi, chứ có dự gì đến khi vào đó, mà anh nữa...

— Cũng như Nàng nữ lấy tâm óc của đàn bà ra phê phán công việc của đàn ông, rồi chưa chừng Nàng bắt tôi...

— ... Với cái đà « suy bì, so sánh » ấy, rồi, có lấy được nhau, chắc mai kia chị ấy sẽ nhường cho anh cái việc « đẻ », đẻ chị ấy giữ nhiệm vụ, xin lỗi anh, lấy « chồng lẽ », cho mỗi năm anh và những người chồng khác sòn sòn đẻ mỗi người lấy một cháu bé cho chị ấy... đứng tên khai sinh ! ... Có thể mới thật là « Bình quyền Nam Nữ », chứ...

— Tôi e là với cái đà này rồi thì cũng

ai có qua cầu

rất có thể...

— Cự Khổng cự ấy chỉ lưu lại cho hậu thế có mỗi một Sự Thực tuyệt đối và muôn thuở, đó là cái luật « TÔN TI TRẬT TỰ », ấy thế mà hậu thế đã không hiểu gì về thâm ý của cự rồi áp dụng bậy bạ cái thuyết « tôn ti » của cự...

— Áp dụng bậy bạ ?

— Hậu thế, nghĩa là suốt từ đời Tiền Hán về sau, thiên hạ đã quên mất cái thời đại loạn Xuân Thu Chiến Quốc, là thời trong đó « *trời làm một trận lãng nhãng : ông hóa ra thằng, thằng hóa ra ông* », cái thời mà một Lão tử phải cưỡi trâu ngao du thiên hạ, rồi nhìn Trời tự hỏi : « *Loài người phải chăng chỉ là lũ chó rơm ?* », cái thời mà đến một Khổng Tử cũng phải đi « *đẩy xe* » cho con dĩ, vì con dĩ làm « *mẫu nghi thiên hạ* », cái thời mà vua không ra vua, tôi không ra tôi, cha không ra cha, con không ra con, chồng không ra chồng, vợ không ra vợ..., đúng như thời nay... ở...

— ... « ngoài kia »...

— ... thời nay... « ngoài kia » đang là thời Xuân Thu Chiến Quốc vì chúng nó thừa

chủ tịch mà lại thiếu cu ly, thừa nữ cán bộ, thừa giảng há mà lại thiếu vợ hiền, dẫu thảo... thừa đào xi nê mà lại thiếu đào sân khấu...

— Hơn thế nữa, thời chúng là thời cu ly làm chủ tịch, chủ tịch làm cu ly; giảng há làm cán bộ, cán bộ làm phu hồ; đào xi nê làm giảng há, giảng há làm... chính trị... Nghĩa là danh không chính...

— ... nghĩa là « phạm không định »...

— Ấy đó, ấy đó, anh vừa nhắc lại lời Thánh đấy... Danh không chính, phạm không định thì không còn ai biểu mình là ai, biết mình làm gì, biết mình ra sao nữa. Thế là loạn. Cho nên cụ Khổng cụ ấy mới phải đòi hỏi « Trật Tự »... Trật tự là cái gì có thể thống, có chỗ đứng hẳn hoi, sao cho trái ra trái, phải ra phải, trên ra trên, dưới ra dưới chứ không thể đang là Tả lại hóa ra Hữu — theo luật Biện chứng nguy biến —, không thể đang trên hóa ra dưới — theo luật Nhà Tôm lộn ngược !... Định phạm, hiểu theo nghĩa hiện đại, là Phân Công đấy, nghĩa là công việc mỗi người chúng ta « định đoạt » địa vị chúng ta ở trong xã hội...

— Thì tôi có công việc của tôi, Nàng có

đi có quà cầu

công việc của Nàng hai bên phối hợp, dung hòa công việc với nhau thì...

— ... thì trước hết là mới thành gia thất, mới « có con » được, sau nữa là mới có... « trật tự »... Ấy thế, mà xem ra thì anh có vẻ có khiếu về Văn Nghệ mà chị ấy lại đòi anh phải thực tế, nghĩa là cùn đời đi phò tá, làm « tổ chức viên » cho chị ấy đóng xi nê... Thế là phá rối trật tự... Còn chị ta thì xem ra chỉ là con người nhìn không quá tầm cái mũi của chị ấy — thế nào là « thực tiễn »? — thế mà anh lại...

— ... tôi lại đòi một đào hát...

— Không! hai lần lầm!... Người ấy chỉ là « thợ hát » chứ không phải là đào hát... vì đã là đào hát thì là người sống chết với nghề hát, nghĩa là tay chuyên nghiệp thờ Tổ... Đẳng này chị ấy chỉ lấy sân khấu để làm bàn đạp, nhảy — nhảy lên hay nhảy xuống — « mâm = plateau mà ! », mâm xi nê thôi... Thì sao lại được « phân công » cho chị ấy làm đào hát?

— Vâng, thì cũng được, tạm gọi Nàng là « thợ hát »... À, thì đến cái khoa hôn, khoa cười... của Nàng rồi cũng đến phải...

— ... phải gọi Nàng là thợ hôn, thợ cười,

thợ múa, vì múa, cười và hôn của Nàng đều đề vụ thực tế, thì đâu có phải là sáng tạo ra được cái gì mới — cái gì có tính chất Văn Nghệ ?

— Ấy thế mà Nàng dám bắt tôi phải giống Nàng !

— Ấy thế mà Chàng dám bắt Nàng phải giống Chàng.

— Thế nghĩa là cả hai đứa tôi đều lắm nết ?

— Còn gì nữa mà chẳng lắm ! Và đây là mới lắm lần thứ... thứ năm...

— Thứ Năm... Còn hai mới nữa là đủ Bảy..

— Rất có thể... Mỗi thứ năm này ngu ở chỗ loài người đã áp dụng bảy ba định luật khoa học về sự đồng nhất... loi de l'identification ấy mà...

— Lại bảy ba ?

— Vẫn. Và còn nhiều điều bảy ba... Bảy ba ở chỗ họ lấy phép tắc, của vật vô tri đem ứng dụng vào đời sống loài người, đời sống con người, rồi, như anh, như chị đấy, cứ cho và cứ muốn ai cũng phải giống mình. Cho nên mới xảy ra mỗi tai họa là tội Cộng-Sản chúng

ai có qua cầu

nặn nên một loạt người nộm, được gọi là Cán Bộ Đoàn Thể, giống nhau như đúc khuôn, giống nhau đến nỗi như anh và chị... chị thứ nhất của anh đấy, giống nhau đến nỗi... « *Lấy chồng chẳng biết mặt chồng, đêm nằm cứ tưởng là ông... Tàu phù* ». . . Chứ có biết đâu, đời sống và con người là muôn màu muôn vẻ, là biến hóa... « nuancé » vô cùng. Và thường thường là *có khác nhau mới gần nhau*... « *ceux qui ne se ressemblent pas, s'assemblent* » anh ạ... .

— Ấy thế, mà suốt một ngày hôm nay Nàng cứ nằng nặc bắt tôi phải... .

— Lại bắt ? Sao anh bảo chị ấy chiều anh ?

— Chiều 'cũng là một hình thức bắt... bắt khéo. Nhất là khi chiều quá... .

— Chiều quá... Yêu quá... Chán quá... Đấy mỗi lần thứ sáu... Quá là thái quá. Thái quá là quá khích. Quá khích là thái cực. Thái cực là ngã về một phía. Ngã là lệch. Lệch là lạc. Lạc là lằm. Anh và hai chị và cả tôi nữa, chúng ta đều...

— Cả ông ?

— Cả tôi, Vàng, cả tôi. Vì hôm nay tôi thấy

hơi nói quá... quá nhiều với anh...

— Ấy chết, ngay từ lúc mới được gặp ông, ông đã cứu sống tôi được phần nào là chính vì ông có nói với tôi rằng : *« Còn phải nói. Lỗi người chưa nói hết sự thực với nhau, mặc dầu đã biết nói hàng vạn năm rồi, và nhất là vì đã biết nói dối hàng vạn năm rồi. Vậy thì còn phải nói, nói sự thực nhiều nữa »*... Không ! nhất định là ông chưa nói hết, ông chưa nói nhiều quá đâu...

— Thế ư, anh ? Thế sao thiên hạ lại bảo Trời sinh ra chúng ta có một cái mồm và có những hai cái tai ?

— Thiên hạ lại nói dối rồi đấy, ông ạ. Và nói vô lý. Nói dối vì như ông thường nói : *« Làm gì có Trời ? »*. Sau nữa là nếu có Trời, mà Trời lại chỉ sinh ra có một cái mồm, thì quả là Trời hà tiện, Trời lười. Cho nên loài người mới phải tạo ra bao nhiêu là máy phát thanh và bao nhiêu là phim nói... Ông cứ tưởng tượng một Charlot, một Ingrid Bergmann chẳng hạn đã tự tạo ra cho mình biết bao nhiêu là mồm *« nhân tạo »* mà cũng vẫn chưa đủ để dạy cho đời họ biết thế nào là *« không nên tự tử »* (khiến cho tôi, sau bao nhiêu lần xem Limelight rồi, mà đêm nay vẫn leo lên cầu Khánh Hội !)...

biết thế nào « là lấy chồng phải chọn người cùng nghề » (như Ingrid đã ly dị với anh chồng bác sĩ, để lấy Rossellini, anh chàng đạo diễn màn ảnh)... Cho nên vẫn cần nói nữa, ông ạ. Nếu có thái quá là chúng tôi thái quá, chứ quyết không phải là ông ! Tôi nguyện thâu đêm nghe chuyện ông được mà. Rồi, như đức Khổng đã giậy, mai đây có chết...

— Cái bệnh, cái chứng ám ảnh vì cái Chết của anh là mỗi... mỗi... Thôi, thì được ! tạ lòng tri ngộ, tôi xin luận về mỗi lần thứ sáu của... của chúng ta (vì nếu tôi chưa « quá » về điều này, chắc phải « quá » về điều khác)... Thì, như chị ấy, chị ấy đã quá...

— . . . quá tân thời rớm...

— Không ! nếu lại được tân thời, dù tân thời rớm đi nữa thì cũng vẫn là Văn Nghệ rớm, nghĩa là vẫn đỡ sa lầy... Đảng này chị ấy lại quá ư thủ cựu...

— Trời... Không ! Ông ơi ! mặc quần ống túm, mặc áo hở hang hơn cởi trần, nói giọng nói liu tiu hơn khướu Ăng Lê ; chơi toàn với đàn ông lại là đàn ông nước bạn ; đối đãi với cha mẹ như đối đãi với bạn bè ; đối đãi với bạn trai như bạn trai là chồng mình cả ; đối

đãi với bạn gái như mình là chồng mà bạn là vợ vậy.. bao nhiêu thành tích đáng tuyên dương toàn thể thế giới văn minh tiến bộ như thế... mà lại là thủ cựu ?..

— Thủ cựu hơn ai hết. Vì... dùng cái gì, nhất là cái mốt, không phải mình tạo ra thì là một điều thủ cựu rồi. Huống hồ lại theo đuôi vợ lấy những thứ ở nước khác người ta thải đi những tự bao giờ, thế là thủ cựu và nô lệ đến hai lần có lẽ. Thế không là bảo thủ thì là cái gì? Mà lại còn thái quá nữa. Thái quá vì mình đã theo đuôi lại còn định bắt người khác theo đuôi mình. Thế là hai lần ỷ lại. Đã vậy, đã hai lần thủ cựu, hai lần theo đuôi, lại còn định chỉ theo đuôi có cái « bộ cánh », có « cái mĩ » của người ta, còn đến nội dung, đến tinh hoa của người ta, thì làm đào hát mà lại không dám sống đời sân khấu, nhất định đòi « cười xin như thế thường » — vì sợ mang tiếng « xướng ca vô loài »! — như thế là ba, bốn lần thủ cựu. Và hèn, và nhát, và ngu. Vì vẫn còn tin và sợ cái thứ dư luận của cái thiên hạ không phải là Văn Nghệ.. Như thế thì không thủ cựu thì là gì?

— Ông để cho tôi nghĩ một chút, cho nó

ai có qua cầu

có... trật tự trong đầu óc một chút, thưa ông...
Thế sao lại có đảng... gì... đảng Cấp Tiến Xã
Hội gì đấy, ông nhỉ?

— Đó là chuyện chính trị, bàn tới e lại ra
ngoài cái « phạm » của mình... Nhưng đã hỏi
thì cũng cần giải thích ngay rằng: lúc sơ khai
đảng đó quả là Cấp Tiến, quả là Xã Hội vì nó
tạo ra được chủ trương mới, để « phân công »
lại cho loài người, nhưng bây giờ thì nó cũ
rồi, nó lại bảo thủ hơn cả tụi bảo thủ...

— À, thì ra thời gian là bảo thủ, ông nhỉ?

— Anh vừa khám phá ra một chân lý đấy.
Cho nên thành phần cách mạng là hạng người
vượt Thời Gian, thắng Thời gian... Cho nên
Nguyễn Du biết khóc người ba trăm năm trước
và biết sau ba trăm năm nữa sẽ phải có người
khóc mình... Văn Nghệ làm chủ Thời Gian. Văn
Nghệ sĩ mới là tân thời, mới là cấp tiến, mới
là tiến bộ..

— Vì Văn Nghệ không lệ thuộc Thời Gian.
Thế còn Chính Trị?

— Anh này thế nào cũng có phen ngồi...
xin lỗi, ngồi tù mất!

— Ông tài thực! Tôi đã ngồi tù hai, ba

phen. Vì...

—... chính trị. Ngồi tù tức là lệ thuộc Thời Gian và Không Gian. Sở dĩ phải bỏ tù anh là vì những kẻ bỏ tù anh họ sợ anh « tranh thủ » mất Thời Gian và Không Gian của họ. Họ cũng lệ thuộc Thời Gian. Nói khác đi, họ bị Thời Gian cầm tù. Họ khác anh về hình thức thôi, chứ về nội dung thì... đấy, họ tự bỏ tù vào những chiến lược, chiến thuật, những kế hoạch đồ biểu gì gì đó... nghĩa là...

— Hiềm nào mà bất cứ chính khách nào cũng ghen lồng ghen lộn lên với Kẻ Sĩ, bất cứ chính khách nào cũng ước ao được làm Văn Nghệ.

— Và cũng có kẻ đạt được hoài vọng, thì hóa ra hạng lý thuyết gia, nghĩa là hạng người Cách Mạng dám vượt thời gian... Còn không thì họ sa lầy trong cảnh bảo thủ, trong cảnh áp dụng lý thuyết, thực hành nguyên tắc của những nhà Cách Mạng, giữa lúc họ tìm đủ cách để hãm hại những người vượt nổi Thời Gian kia...

— Thế nghĩa là làm Văn Nghệ cũng dễ ở tù lắm !

— Rất dễ. Và ở tù luôn luôn. Nhưng có ở

ai có qua cầu

lũ là cái hình hài, cái thể xác của Kẻ Sĩ ở tù thôi. Chứ ai lại bỏ tù được cái phần vượt cả Thời Gian lẫn Không Gian, là cái phần tinh anh của người ta ?

— À, thì ra những nhà Cách Mạng, như đức Phật, đức Khổng, đức Ki Ri Xi Tô vân vân kia... chỉ mất có phần xác thôi...

— Đứng ! có bao giờ anh ngờ là Nguyễn Du, hay gần đây, anh ngờ là Khái Hưng, cả Nguyễn-Đình-Nghị nữa, cả Năm-Phỉ nữa lại... già được không ? Đã bảo họ thắng Thời Gian mà ! Họ « tân thời » muôn thuở...

— Bây giờ tôi mới thủng hết nghĩa về cái câu ông nhận định « Nàng không phải là Nghệ Sĩ »... Thì ra là thế.. Nàng thua thời gian...

— Nàng theo đuổi Thời gian. Nàng nô lệ thời gian. Mất là cái gì cô đọng của thời gian. Cho nên người ta mới gọi mất là « thời trang ». Nàng không tạo ra nổi một « kiểu mẫu » gì mới để khuôn đúc Thời Gian và Không gian vào đó, thì Văn Nghệ làm sao được, cái con người thương ấy ? Đã vậy, Nàng còn là Quá Hữu, nghĩa là kéo lui Thời Gian về Quá Khứ nữa. Thì đấy, ai lại đến cái năm 1956 này, mà vẫn

còn « sợ » câu Xương Ca vô loài ? Eo ơi ! là hủ lậu...

— Tôi thì không hủ...

— Anh thì anh « thái quá », anh quá tả, anh quá trớn : anh đốt giai đoạn, tức là anh bắt Thời Gian phóng quá nhanh, trong việc « hóa kiếp » cho người khác và cho cả anh nữa...

— Hóa kiếp ?

— Ồi chao ôi ! thế anh không biết mỗi người chúng ta đều mang nặng trên vai kẻ hàng mấy ngàn thế hệ di truyền và kinh nghiệm ư ? Thì phải để cho người ta có thời giờ người ta trút bớt dần dần. Chứ ông cứ thúc người ta quá thì một là người ta kiệt lực người ta chết — chết nghỉ hè gì gì như ở « thiên đàng » Cộng Sản ấy — hai là người ta sẵn sàng người ta hô nhau hạ bệ ông xuống, hay người ta sẵn... Chí Hoà, người ta mời ông vào... nghỉ hè... Quá tả là phải Độc Tài. Cũng như Quá Hữu. Mà, anh có biết sở dĩ đến ngày nay thiên hạ vẫn còn thờ đức Khổng là vì sao không ?

— Thừa « vì tôn ti... »

— Đấy chỉ mới là cái lối « xếp đặt » đời sống xã-hội,.. Đấy mới là phần « chính trị », phần

ai có qua cầu

chiến lược, chiến thuật, phần phương pháp xử thế...

— Lại còn phần nào khác nữa, cơ ?

— Khác và cao hơn. Phần Hình Nhi Thượng, nghĩa là phần thượng tầng kiến thiết, theo giọng lưỡi Mác xít tức là phần Nguyên Tắc, phần Lý Thuyết xử thế tiếp vật, rút lại là phần Luật Sống, thì cụ ấy có dạy thiên hạ rằng « *Bất xử nhân tận tình, bất xử nhân tận tài, bất xử nhân tận lực* », tức là thuyết « Tam bất tận », nghĩa nôm là đừng bắt ai phải làm việc đến kiệt sức vì mình, phải kiệt quệ tài sản, và tình nghĩa vì mình. Vì đến nước ấy, thì người ta sẽ... giết mình... Còn đối với anh thì nếu đức Khổng còn sống đến bây giờ, gặp phải cái thời sinh Lý Luận — chẳng là biện chứng duy vật cơ mà — thì tất Ngài sẽ dạy thêm một câu này : « *Bất xử nhân tận lý* », nghĩa là dẫn người ta đến chỗ « cùng kỳ lý = en dernière analyse » — khẩu khí Mác xít đấy — thì một là người ta đánh, hai là người ta... theo ông Saysayhuk gì đó...

— Sao ông lại biết tôi lý luận với Nàng suốt từ chập tối đến lúc đi hát, rồi lại suốt từ lúc tan hát đến...

— Sao ? Thì anh bảo tôi, và nếu anh không bảo thì bất cứ ai cũng đoán ra được : anh là cán bộ Vem cũ mà... Anh sống và chết bằng Lý Luận mà... Cái gì anh cũng có thể Luận rồi rút kinh nghiệm, rồi rút ra bài học thực tế...
— như chị ấy muốn mà — nên anh giết người, giết mình vì « cái gì anh cũng tưởng là anh hiểu toàn diện rồi ». Có biết đâu... đấy là mỗi lầm thứ bảy...

— Và là mỗi lầm cuối cùng...

— Chưa chắc đâu, anh ạ. Nếu người ta chỉ có dăm bảy điều lầm lẫn, như Chúa Cứu Thế bảo người ta chỉ có Bảy Tội Ngạn... Mà, đấy ! mới có Bảy Tội thôi mà từ khi có loài người đến giờ, hỏi đã mấy ai « cái » được tội nào đâu... Song, cái « lầm » thì còn dễ sửa chữa hơn, dễ « dọn mình » hơn là cái việc « rửa ráy » tội lỗi : phải cần đến Chúa đến Cha tinh thần... Anh có biết đạo Gia Tô cấm tự tử không, nhỉ ?

— Cấm tự tử nhưng lại cho phép có chiến tranh... nhất là Chiến Tranh Thần Thánh — Guerre Sainte, mà ! như hồi Thập Tự Quân ấy. Thành thử tôi vẫn chưa thắng nghĩa cái câu chuyện là : hễ có chiến tranh thì phải có lính bên nọ giết lính bên kia, nghĩa là hai bên « tự tử » hộ nhau... Cho nên, vấn đề này

ai có qua cầu

xin ông cho khi khác... Bây giờ, tôi vẫn còn thắc mắc về cái chỗ ông bảo tôi « hiểu đời quá mới lên cầu Khánh Hội; tôi hiểu đời quá nên rồi giết người, giết mình »

— Thì các cụ có dạy : « *Tri kỷ nhất, bất tri kỷ nhị* », nghĩa là, như tôi đã thưa với anh, « hiểu một » tức là hiểu có một khía cuộc đời, « hiểu một chiều », tức là quá hữu hay quá tả, tức là Độc Tài, độc tài là võ đoán, là chỉ biết có mình là phải. Như chị ấy thì chị ấy chỉ biết có thủ cựu, tạm cho chị ấy là « đại », thì anh, anh chỉ biết có cấp tiến, tạm gọi anh là « khôn », thế thì các cụ vừa dạy lúc nãy đây : « *Khôn chết, đại chết, biết sống* »... Vả lại cái đạo « Tam bất tận » kia cũng chỉ dạy chúng ta là chớ có « tận », tức là chớ có « đi tới cùng » -- « cùng » là gì nếu không phải là « cực », là thái cực ? Thì lại hợp với lời đàn bà con trẻ vẫn dạy nhau rằng : « *Làm trai cứ nước hai mà nói* » Nghĩa là phải giữ cho tròn cái đạo Trung Dung, cái đạo rất biện chứng. Cái đạo bắt ta chỉ nhận sự vật là « *có thể có, và có thể không* ». Chứ không phải là « *có hay không* » = être ou ne pas être, vốn nó là một thuyết dẫn anh đến cầu Khánh Hội, và dẫn chị ấy sang Ma Ni...

— Thế Trung Dung thì rồi không bao giờ là... là đoạn tuyệt.

— Đúng, Trung Dung... Trung Dung là hình ảnh, là bản chất của sự vật... của cuộc đời. Sự vật, cũng như cuộc đời là một cái gì liên tục, cái gì liên liên... Có tổ tiên mới có ta, rồi con cháu ta lại kế tiếp chúng ta. . Quá Khứ, Hiện Tại, Tương Lai là một.. Thế mà...

— ... thế mà. Nàng nữ cắt mối tình với tôi... Thế mà...

—... thế mà anh nữ rập tắt ngọn đuốc cha ông chúng ta đã trao phó cho anh? Thế mà...

— Ông!... tôi lại... lại dối không chịu nổi nữa...

Trong khoảnh khắc, Bóng thấp biến sắc. Bóng Cao phải giơ tay đỡ Bóng thấp, khẽ dìu đi, gạn :

— Anh thấy choáng váng, phỏng ?

— Không... tôi thấy như... như bay lên được...

— Anh cảm... anh là đây...

— Có lẽ thế... có lẽ không phải thế... Có lẽ vì nói nhiều

— Cũng có lẽ đấy . . . Nói, nhất là nói có nghĩ, thì cũng là một môn võ . . , khá mệt. Hay là ta vào tiệm . . . tiệm « Thái Bình » đi.

— Cái tên cũng hờm hợp với lúc này, chỗ này . . . Hờm hợp cả với ông, với tôi . . . Nhưng, xin lỗi ông, lúc này còn bao nhiêu tiền, tôi đã « quá trớn » cho hết cả đũa nhỏ đũa thưa . .

— Cái đó không sao . . . Tôi là khách quen . . khách biên sỏ, ấy . . Ông chủ đây cũng sinh Văn chương Nghĩa lý . .

— Thế sao quán kém màu sắc Văn Nghệ nhỉ ? . . . Ông có thấy nhớ một góc phố Hàng Hòm, một góc hiên đằng Ngõ Sầm Công ấy mà . .

— Có chứ . . Nhưng cái gì cũng phải dần dần . . Sài gòn mới có vài ba trăm năm lịch sử Việt mình . . Rồi Sài gòn sẽ có nét « mặt » . . như Hà Nội, như Cổ Loa, như cả Phiên Ngung xưa kia nữa, ấy chứ . . Vì Sài gòn đã có Đồ Chiểu, có Phan-Thanh-Giản, và có hàng triệu người như chúng ta . . Thế ta vào . .

— Nhưng trong ấy giờ này chắc phải đông . .

— Đông mới đỡ phải nói chuyện, hay có lẽ ra phải nói, thì cũng là câu chuyện ít phải

nghĩ... Nó đỡ mệt...

Bóng thấp bật lên một tiếng cười khô khan :

— Lại đỡ đói nữa, ông nhỉ ?

— Cũng có thể... Hoa quả « Thái Bình » ngon cỏ...

— À, nhưng giờ này, cảnh con hát tất phải có mặt... Tôi chán họ ngấy lên rồi...

— Chán ? ... À, bây giờ mới đến... mới trở lại vấn đề chính... Ta nên vô tiệm... nói chuyện tiện hơn... Ngoài này, sương hơi lạnh... Mà xem chừng thầy đội xếp cũng có vẻ ngờ ngợ gì về chúng mình rồi thì phải... Về đảng tôi thì hơi xa... Anh lại không thú tặc xi...

— Vâng, thì... vô thì vô...

Trời Sài Gòn sâu thăm thẳm. Mắt phụ nữ Sài Gòn sâu ngang bầu trời Sài Gòn. Và trong, và đen, và sáng, và tối... đủ cả như nền trời Sài Gòn.

Hai bóng người in hằn một bóng lên con đường đóng đinh mi nhom trắng loáng, cùng nhau rảo bước lên lầu « Thái Bình ».

Tìm một góc sân thượng, tương đối có vẻ « Bờ Hồ » một chút, hai bóng không ai bàn cùng ai, mà cùng nín lặng, cố gây không khí « Thủ đô » miền Bắc, một nửa đêm dưới bầu trời thiếu trăng, thừa sao... thừa ca, thừa nhạc mà lại thiếu nhịp, thiếu điệu.

Tiếng họ thăm thì tan loãng vào tiếng tạp thanh quanh ngôi quán tạp khách vọng lên.

Khách tạp. Khách tứ chiếng.

Đằng cuối căn lầu, là nơi thiết triều đình của các mặt đầu cơ thời thế, họp nhau đề xuất cho trôi hết những đồng tiền tứ chiếng đã vơ vét được trong mọi vụ buôn lậu, buôn lậu địa vị cũng như buôn lậu lương tâm. Khoảng giữa là « khu vực » của các ông Tây chạy loạn, đang lưỡng lự chưa biết nên nhận quốc tịch nào cho có lợi. Bộ mặt tương tư « Tổ quốc chưa thành hình » của các ông lạc lõng giữa những cử chỉ chăm bẵm, vồn vã của những ả giảng há « tàu vét » đang thả hết hồ lô, bửu bối của « kỹ nghệ lấy Tây » ra để rút ruột rút gan các chàng trai vừa lỡ chuyến tàu cuối cùng về Pháp. Ngay chỗ cửa cầu thang

lên, xưa kia hồi mồ ma Thực Dân, vẫn là
nơi « đòng đô » của các tay anh chị trong
làng văn, làng báo, nhất là trong làng hia
mão, tụ tập lại đề... gọi là « *nuôi không khi*
Văn Nghệ ».

.
.
.

TẤN VIII

Sài Gòn giờ này, ở bên kia Khánh Hội là giờ của... nhì khoái. Còn ở bên này thì là giờ của nhất khoái và của tam khoái, giờ của con lợn trong lòng người động cốn.

Nhất là ở nơi đây.

Nơi đây, hơi người, hơi nước hoa đất tiền, hơi nước hoa rẻ tiền, hơi rượu quốc tế, hơi thức ăn hồ lớn, và hơi « magnésium » ống ảnh, và cả hơi tiền nữa. Hồn thanh và hồn... vị.

Giờ này của nơi đây là giờ của dạ dày. Họ ăn, họ uống, ăn và uống bằng cả ngũ quan. Họ nuốt những tia nhìn nầy lửa khiêu khích. Họ nuốt những ám hiệu, những « mật mã », đang mặc cả-mặc lẽ danh dự và sinh mạng của...

những nạn nhân vắng mặt và đôi khi có mặt.

— Thực dân là... theo nghĩa đen, và theo văn phạm Trung-hoa hay Ăng-lê thì là « dân ăn », còn theo văn phạm Việt minh thì là .. « ăn dân »... Tất cả chỉ là câu chuyện Ăn. Người Tàu quả là đã nắm được Sự Thực Muôn Thuở. Và thế kỷ hai mươi là thế kỷ của Siêu Thực Dân, tức là của cái đạo Ăn Siêu Đẳng..... Đúng vậy thay... Đó là một Chân Lý . . . Chân Lý thứ hai là : Sài-gòn cũng có « mặt », cũng có sắc thái biền biệt, nhưng lại lộ ra cả ở ngoài đường phố : *đời sống của Sài-Gòn là đời sống ở ngoài phố*. Cũng như các lớp dân sống ở trên dưới Xích đạo, dân Sài thành, trong cuộc sống ban đêm, mà lại ban đêm ở hè phố, thì mới hiện nguyên hình. Vì ban ngày và trong nhà nóng quá, nên ban đêm và hè phố là lúc và là nơi đặc địa của dân Sài cảng. Đó là Chân lý thứ hai . . . Anh có thấy là thiên hạ chỉ sống vì ăn, sống để mà ăn kia không? Anh có thấy người dân Sài-Gòn chúng mình chỉ thực là mình về ban đêm và ở ngoài phố, không anh? Anh bạn !

Bóng Cao vừa thao thao lý luận, vừa nhìn

à có qua cầu

ngó quanh mình, đến lúc quay lại trông « anh bạn » thì vội mỉm cười, âu yếm :

— Còn gì nữa, sau cả một trận chiến tranh cân não . . . suốt bao nhiêu lâu rồi . . .

Rồi với cặp mắt của người chị hiền, Bổng Cao đắm đắm đọc mỗi hân hoan tỏa từ làn mi nhắm nghiền của « anh bạn » lên, tưởng chừng có cả một vành hào quang viền lấy mớ tóc xanh ngả trên lưng cổ ghế bành. Rồi với bàn tay của người mục sư, lúc ban phép lành, Bổng Cao khẽ độn mảnh mùi xoa của mình vào bên má anh « bạn ». Xong lẳng lẳng rón gót lại phía quầy, cùng ông chủ quán hóng chuyện « quốc gia đại sự » đang bùng bùng bốc lên quanh các bàn rượu, quanh các cửa miệng sắc mùi rượu nặng.

Bổng Cao hoàn toàn thả « con người xã-hội » của mình sống với . . . xã hội.

Giữa lúc Bổng thấp triệt đề phó cho « con người nội tâm » của mình thám hiểm cuộc đời nội tâm.

Bổng Cao « tỉnh » trong giấc mê nộn nao của thể sự.

Bổng thấp « mê » trong giấc chiêm bao rất

là tỉnh táo của nỗi lòng.

Bóng thấp thấy mình đang « dựng » vở kịch
« Một đào bốn kếp » trong đó chàng thủ một
vai chính.
.
.

Bóng thấp giật bản mình, đập vào chân
bàn rượu. Cốc chén lăn long lóc. Câu ca
« Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời »
của bản TÌNH CA ngân vang. Một đài phát
thanh ngoại quốc tỉ tê nhắc nhở khách thừa
lương về tin hai vị lãnh tụ Nga Sô đang chài
ngài nhân dân thế giới về thuyết « Sống chung
Hòa Bình ». Viên Quản Lý quán Thái Bình đưa
mắt cho Bóng Cao quay nhìn về phía bàn của
Bóng Thấp.

TẤN IX

Bóng Thấp ngõ ngàng ngó quanh, thấy Bóng Cao sầm sầm tiến về phía mình, bỗng chàng tự nhiên yêu Bóng Cao vô kỳ kể.

— Thế nào ! giấc Mơ Hoa ra sao, mà chòng mắt anh trông ra . . . yêu đời thế ?

— Tôi ngủ thực ư, ông ? Một giấc mơ . . .

— Giấc Mơ Đêm Hè ... Shakespeare và Musset cũng đã qua cầu ấy ngày xưa

— Nhưng hôm nay thì quả là một giấc mơ kỳ thú thật

— Ấy đó ! tôi biết . . . tôi biết khi ở giữa đám đông huyền ảo mà ngủ được một giấc,

nghĩa là sống với nội tâm mình, thì dễ tìm ra Lẽ Yêu Đời lắm . . .

— Quả có là như thế, ông ạ. Tôi đã tìm ra . . . Nàng chỉ là một cái bóng của mình thôi.

— Bao giờ đàn bà chẳng là . . . chẳng là cái bóng của đàn ông? Nhưng chỉ là về mặt vật lý thôi. Còn nếu lại muốn về tâm lý người đàn bà cũng là cái bóng của mình thì lập tức cái bóng đó sẽ theo . . .

— ... theo Tàu phù ngay, phải không ạ ?

— Anh bắt đầu biết người biết của rồi đấy. Còn nếu về sinh lý mà người đàn bà lại muốn là cái bóng của người đàn ông thì lập tức cái bóng đó sẽ theo . . . theo ai, anh biết rồi đấy ! !

Bóng thấp nhẹ nhàng thưởng thức hương vị của một khoảnh khắc đuych, ngẫm nghĩ hồi lâu không trả lời.

Trong phòng ăn, khách vẫn dần. Đài phát thanh ngoại quốc nào đó, tung tin Anh Pháp dự định tấn công kênh đào Suez, và tin quan trọng hơn, là : nghe đâu Công chúa cao số Margaret tính chuyện lên đường « theo tiếng gọi của Tình Yêu » . . .

— Lại một cái bóng nữa sắp theo : . . .

— ... theo đuổi « cái khác mình », anh bạn nhỉ ? Cũng như : . . .

—... như Nàng của tôi theo Saysayhuk, phải không ông ?

— Đúng thế. Khi về sinh lý mà đã muốn giống nhau đến không chịu nổi nữa, thì người ta phải đi tìm cảm giác lạ ở trong tâm hồn người khác, dù là người khác giống, nhất lại là người khác giống . . . Anh nhận ra rồi chứ ? Anh nhận ra rằng : ở ngoài kia, tâm hồn nam nữ đã là thứ tâm hồn « đóng oản » cứ như đúc khuôn lấy nhau rồi, thì cô cán bộ nào cũng tấp tễnh lấy Tàu, lấy Nga..... Đó là luật bù trừ của . . . những cái bóng đấy, anh bạn ạ.

— Thảo nào mà các bà tai to mặt lớn của cái đất Đại Cồ Việt mình cứ chúa là hay lấy lấy . . . không ! có chồng rồi mà cũng cứ tò mò tem « cái khác ».

— Thì thế nào là « tiếng gọi của chỗ trống ? L'appel du vide mà ! » . . .

— Kinh nghiệm bản thân thì quả là chua xót lắm lắm ! . . . Kinh nghiệm kinh người ấy đã giậy cho tôi nhận ra rằng : ngoài kia thì

duy tâm tuyệt đối . . .

— Ngoài kia ? Cộng Sản duy tâm ?

— Duy tâm nên mới gọi Staline là ông tổ nội của Tổ Hữu, và mới coi cán bộ Tàu đỏ là chồng chứ !

→ Chị ấy... hai chị ấy cũng như anh đều phạm vào mỗi lầm thứ bảy, như đã nói. Đó là mỗi lầm « duy cực ». Nhìn đời hay nhìn vợ mình, nhìn chồng mình đều chỉ thấy có một khía, một chiều, đều thấy nó chỉ tiến về có một hướng duy tâm hay duy vật thôi... Có biết đâu, giữa lúc sống cuộc đời cực kỳ duy vật về kinh tế thì, ở ngoài kia, họ rất duy tâm về mọi mặt còn trong này, thì ngược lại... Nhận định sai lạc đến thế thì mới bỏ nhau, còn là may đấy...

— Rút lại, thì cả hai lần hôn phối, đều là « ép duyên » cả, nên...

—... anh vô Sài Gòn, em đi Bắc Kinh... Và anh ở lại Sài Gòn, để em đi Ma Ni...

— Thế bây giờ ông nghĩ liệu có... làm lại được cuộc đời không ông ?

— Người ta, ai chẳng chết đi sống lại có đến mấy lần ?... Cốt sao là phải « làm lại » cho đúng kiểu...

ai có qua cầu

— Nghĩa là...

— Nghĩa là người vợ phải nhớ luôn luôn rằng: chồng mình là đàn ông; ngược lại, người chồng cũng phải nhớ luôn luôn rằng: vợ mình về vật lý thì cũng xương cũng thịt cũng da, nhưng đó không phải là đồng xương đồng thịt đồng da « chết ». Nên, có là bóng mình thật đó, song là cái bóng luôn luôn linh động, luôn luôn sống. Nếu mình không phối hiệp với nó thì, đấy !

— Ông làm cho tôi rùng mình... Ông trông kia kia...

Bóng Cao cúi nhìn xuống phố. Từng cặp, từng cặp trai tân gái lịch, trông rất Nền Thơ đang thả hồn vào hương gió, và đang « mang bóng mình đi triền lã » dưới ánh sáng của hội hoa đăng quanh khu Bùng Bình.

— Tôi rùng mình, khi thấy họ cặp kè với nhau như thế kia, mà, theo lời ông thì ra họ vẫn cách nhau một vực một trời. Họ đầu gối tay ấp với nhau, mà chàng thì khuynh tả mà nàng thì khuynh hữu. Hối... hối con cái của họ rồi ra sao ? May quá ! tôi chưa có con...

— Anh cũng sợ đẻ ?

— Không, không ! tôi sợ có con thì chưa chừng các cháu của ông sẽ hóa ra con của Mao Trạch Đông...

— Thì, ngoài ấy chúng đều là con cháu họ Mao rồi...

— Không ! ý tôi muốn nói, con là con mình đẻ ra mà lại là con... mà lại « *giống ông láng giềng* » cơ !

— À, chuyện đó thì nghe đầu cả đực chúa Giê Xu và văn hào Léon Tolstoi đều có nói tới cái nạn « *thông dâm tâm hồn : adultère moral* » gì đó... Thì, đúng đấy, trẻ ngoài kia là con họ Mao, và trẻ trong này... thì đấy, toàn là « cao bồi mương » cả, nghĩa là con của Clarke Gable, con của Tarzan, rồi chưa chừng đến là con của cả... Mickey nữa thì mới đích là trò khỉ ! Đích là cái trò kia kia...

Kia kia ! Một « ca sĩ » y phục cao bồi « hạng quý tộc Hạ Uy Di » đang dú đờn, uốn ẹo, vừa lấy điệu, vừa rất giọng hò hét một bài hát « Tcha ! tcha ! tcha ! », trong góc phòng ăn, trên bục gỗ của phường nhạc.

— Thời đại của... hoang thai ! Anh có thấy phần lớn khách hàng hình như họ sinh vào cái tuổi... cái tuổi...

ai có quà cầu

—... có lẽ là tuổi Hợi cả... Ông xem những tia nhìn « tuổi Hợi » của họ... Thôi, tưởng nên xuống phố thôi, ông ạ... Chuột cống và cả... người cống ở hai bên hè phố, trông lại còn đáng thương chứ không đáng bỉ như tụi « quý phái tuổi Hợi » này... Honte à qui peut chanter pendant que Rome brûle...

TẤN X

Hai người nghiêng đầu chào viên Quản lý, rồi theo cầu thang gác thượng xuống, cố ý tránh đám người tuổi Hợi, cố ý tránh không khí nồng nặc chất Lợn quay, nhầy và nhờn.

Lại lang thang.

Con đường Phạm Ngũ Lão vắng và khai. Nhiều cỗ xe kiến trống rỗng và khai, mùi khai của chất ngựa.

Nhà ga vắng và khai cái khai của chất người.

Rạp *Thành Xương* cũ và vắng. Nhiều bảng quảng cáo loè loẹt quá và trơ trẽn quá. Bóng

thấp nhỏ bọ vào tấm quảng cáo sắc sảo.

— Anh khinh loài người đến thế kia ư ?

— Không ! hình như Vauvenargues nói có lý : « *Khinh người thì không phải là kẻ cả. Người có đáng khinh đâu, chỉ đáng thương thôi* » Đúng ở mệnh đề thứ nhất. Đoạn sau, sai... Đáng chán... Chán đời, chán người...

— Ai chẳng chán ?

— Ông cũng cho là người ta có quyền chán đời ! Thế mà ông lại ngăn tôi...

—... Tôi có ngăn anh chán đời đâu ! ... Tôi chỉ ngăn anh chán đời không đúng kiểu thôi...

— Chán... đúng kiểu ?

— Yêu đã có phong độ yêu. Thì chán — chán còn quý hơn cả yêu nữa — thì chán cũng phải có phong độ... chán. Lại còn « mệt » hơn phong độ Yêu nhiều lắm...

— Phong độ Chán Đời ?

— Đúng !... Bắt đầu từ đức Thích Ca Mâu Ni. Người cũng đã chán cảnh vợ đẹp—nhưng chỉ đẹp vì địa vị, đẹp vì cái danh, cái mã thôi—, chán cảnh khôn — khôn cũng vì gia thế thôi—, rồi người bỏ hết để « diệt cho kỳ hết mối Nghiệp

chương », nghĩa là chán đời hết mức... Đến đức Lão tử, đức Khổng tử cũng vậy, chán hết công danh phú quý, để người thì cưỡi trâu vào sa mạc ở ẩn, kẻ thì phiêu lưu khắp các nước chư hầu tìm cách giải phiền... Rồi đến chúa Giê Su cũng không thèm làm Vua nơi hạ giới, để lao mình vào cuộc phiêu lưu Bác Ái cho chúng đóng dinh trên Cầu Rút... Gần đây thì một Yên Đồ cũng đã có hỏi cả người sống lẫn người chết rằng: « Ai chẳng biết chán đời là phải, Vội vàng chi đã mãi lên Tiên ? »... ; một Nguyễn Công Trứ cũng đến thở dài mà : « Đời đáng chán hay không đáng chán, rót chén Quỳnh riêng hỏi bạn tri âm ? » ; một Tản Đà cũng gọi chị Hằng mà « Đêm thu buồn lắm chị Hằng ơi ! Trần giới em nay chán nửa rồi... ». Cuối cùng đến một chiến sĩ cảm tử của Xã Hội chủ nghĩa như một Arthur Koetzler mà cũng phải hô hào : « Hỡi những ai chán đời ở toàn thể thế giới ! hãy tổ hợp lại ! (Pessimistes de tous les pays ! Unissez - vous !)... Ấy đấy, ai biết nghĩ một chút mà chẳng chán đời ! Chán ngấy lên ấy chứ ! Jean Paul Sartre đã « lộn mửa lên » vì chán đời... Nhưng họ chán đời có phong độ lắm ! Chứ không như anh, lúc này... không như bọn Vệ Quốc các anh ở Điện Biên, và không như các

cô các cậu ở đảng *Thái Bình*, hay ở bên Ma Ní...

— À, thì ra bây giờ tôi mới thủng nghĩa cái câu thứ hai của ông lúc ở trên cầu...

— Câu thứ hai?

— Ông chẳng chê tôi là : « *Chết không biết chết như thế nào!* » là gì?

— Vì « *Sống không biết sống ra sao!* »...

— Bây giờ tôi đã biết tôi sống còn lắm lắm nhiều lắm... Đến ngay tứ khoái mà tôi cũng chưa hiểu cho « *lợn* » nghĩa cơ mà...

— Ấy, không! anh hiểu chứ! Anh hiểu đến ngọn ngành nên anh mới dám ra chán. Nhưng đó chỉ mới là kiểu chán tầm thường bậc nhất vì...

— Thế, thưa ông, có mấy kiểu chán ạ?

— Cái này thì phải hỏi...

— ... ông Đào Duy Anh?

— Không! phải hỏi...

— ... hay hỏi ông Đào Văn Tập?

— Phải hỏi bậc thầy các ông ấy, là cụ Nguyễn Du...

ai có quá, cầu

— Cụ Nguyễn Du soạn tự điển từ bao giờ thế nhỉ?

— Tự điển đó ở trong cuốn *Đoạn Trường tân thanh*,... Anh nghe đây... « *Chơi cho liễu chán hoa chê* », nghĩa là biết đời quá rồi đâm chán. Rồi « *Quá chiều nên đã chán chường yển anh* », cũng thế. Đó là kiểu chán của những bậc tài hoa anh tuấn ở đời được hưởng thụ tức là từng trải quá rồi đâm « ngấy lên » với đời. Đó là kiểu chán của một Thích Ca, của một Lão Tử, của một Cơ Đốc, của một thi bá Lý Bạch, hay Byron, hay Beaudelaire với nỗi « spleen » của họ. Đó cũng là cái chán của một Léon Tolstoi với nỗi « buồn muộn thuở, mélancholia ». Đó là kiểu chán đời thúc đẩy cho người chán đời luôn luôn thúc đẩy loài người vào chỗ biết chán cuộc đời tầm thường của mình để mà tiến mãi lên...

— Ông nói, tôi chưa được thủng...

— Nói cho rõ hơn thì có kiểu chán đời của nhà tiên tri tiên giác, vì biết Hiện Tại nhiều quá nên muốn phá hết đi để mà vươn đến cái Sắp Có... Văn Nghệ sĩ thuộc vào hạng người này. Đó là kiểu chán của một Nguyễn-Công-Trứ đi tu mà đằng sau còn « *đứng*

đỉnh một vài di». Đó là cái chán của một Nguyễn - Khắc - Hiếu. khi thở dài : «*Ngày xanh ngựa chạy, đầu xanh bạc, Chán cả giang hồ, hết cả ngông.*» Đó là kiểu chán của Gabriel d'Annunzio «*vất bút nghiêng*» nhảy lên phi cơ bay «*vào ngàn hang beo*», rồi giắt đoàn quân Hảo Hán đổ bộ lên cướp thành Fiume, để rửa hận cho dân Ý, lép vế trong trận Thế chiến thứ Nhất. Đó là kiểu chán của một Maxime Gorki mùa ngọn bút «*chua chát*» để lật đổ ngôi báu của Nga hoàng vô đạo... Tất cả đều là kiểu chán đời vì chán chương với mọi nỗi vô lý, bất công ở đời...

— Đó là kiểu chán đời tích cực...

—... và thường xuyên. Vì họ chán cả Hiện Tại để gây dựng Tương Lai, nhưng một khi vươn đến Tương Lai rồi, thì họ lại chán ngay cái Tương Lai sắp có để mà vươn tới cái Tương Lai sẽ có...

— Đó là hạng chán đời «*trừ bị*»...

— Đúng! Đó là hạng «*đầu tàu muôn thuở của đoàn xe Lịch sử*». Họ chán đời để mà xây dựng đời. Đó là kiểu chán đời, loại «*thượng sách*». Cùng thuộc về kiểu này, có hạng chiến

ai có qua cầu

sĩ Cách Mạng, luôn luôn chán cái Đang có đề vươn tới cái Sắp có, rồi thừa nhận cái Sắp có ấy. Hạng này thuộc loại trung sách. Hạ sách là loại chính khách Cải Lương chỉ chán cái Đã có đề cầu vươn tới nắm giữ cái Đang có thôi...

— Thưa, thế như tôi thì được liệt vào hạng nào?

— Vào loại hạ sách. Nhưng là hạ sách của kiểu chán đời tiêu cực...

— À, lại còn kiểu tiêu cực...

— Phải, tiêu cực là những kiểu, mà Tự-Điền gọi là : « *chán ngán, chán nản, chán phê, chán ngắt...* » nghĩa là không được hưởng rồi vì bức bối, thèm muốn mà chán... Như kiểu « Con Cáo » trong truyện ngụ ngôn, vì thấy nho mọc trên giàn cao quá không với tới, rồi nói là « không thèm ăn »... Và cái chán của Vem, giết Phạm-Quỳnh đi để ngồi vào chỗ của Quỳnh... Và...

— Và, xin ông cho tôi nói tiếp : và như tôi chẳng hạn, mất hai lần vợ, rồi dám vin lấy lời Baudelaire — hay Mallarmé ? — mà than dài : « *La chair est triste...* ». Ông bảo thật là phải !... Tôi chán đời vì tôi bất mãn...

— Và bất lực ! Và thủ bại ! Đùng như phe Lão, Trang thuở xưa thấy phe Khổng - Mạnh người ta tranh đấu, người ta « hành vi » chiếm lấy phần thắng, mấy ông Lão, Trang liền chủ trương « vô vi », cũng là một thứ tự tử vậy... Để cho ông Trang tử ông ấy lo trước cả đến cảnh mất vợ... nên ông ấy mới gõ chầu ông ấy ca rằng: « *Ruộng người cày, ngựa người cưỡi, con người đánh mắng, vợ người yêu đương* »... Cái kiểu chán đời của anh thật nào có khác chi cái kiểu đề cao duy tâm cực đoan, khi thấy mình thua phe cực đoan duy vật ? Thì phỏng có đi đến đâu ?

— Có, ông ạ. Đi đến... cầu Khánh-Hội...

— Mà đi đến cầu Khánh - Hội là một lối chán đời hạ sách...

— Lại có mấy « lối » chán đời, thưa ông ?

— Kiểu chán đời thì có ba kiểu : là Cách-Mạng hay là Tiến-Bộ, là Cải-cách hay là Tích-cực, là Bảo thủ hay là Tiêu cực... Thì cái lối chán đời cũng nhiều lắm. Mà thấp nhất là cái lối... tự tử thực sự....

— Lại còn có lối tự tử giả hiệu... nữa ?

— Tự tử tượng trưng. Như việc đi tu, việc

ai có qua cầu

ở ần, việc trùm chần chửi đồng chẳng hạn... Đó là những cung bậc của lối chán đời tiêu cực. Mà lối của anh là lối tầm thường nhất...

— Tầm thường, cái việc tự tử hàng mớ ở Điện Biên huy hoàng?

— Tầm thường dứt đi rồi. Nếu thấy Cộng-Sản chúng hành hạ cái phần tinh thần của mình quá quá, thì ít ra cũng phải thầm lặng tu luyện, rồi nổi lên chống lại chúng. Không có thì ngấm ngầm chịu đựng, để đợi ngày vùng giậy. Chứ lại... lao đầu vào chỗ chết, thì chúng mừng rơn...

TẤN XI

Bóng Thấp thấy trống rỗng trong tâm tư. Lòng anh băng giá. Anh run lên vì sự nhớ đến cái lúc lăn sả vào làn đạn địch ở Điện-Biên « cho nó chóng chết đi ! ». Và nhất là trước đây — mới chừng một giờ thôi nhỉ ? — sau cái lúc đợi Nàng hết nước hết cái, chẳng thấy Nàng đâu, chỉ thấy một chú bán báo hốt hải chạy lên cầu Khánh-Hội vắng vẻ, trao cho mình lá thư... vĩnh biệt...

* Xương sống anh bỗng lạnh như thanh sắt lan cao cầu Khánh-Hội lúc này. Anh đứng sững, rít lên :

— Đời là... người cả! Người tệ quá!

— Chưa chắc. Ngay đến « loài người Cộng Sản » cũng còn có người biết hối quá như anh, như tôi...

— Ông cũng...

— Tôi cũng nghiện nặng Mắc xít ngọt ghét hai chục năm tròn anh ơi!... « Chúng ta toàn là những kẻ mê gái cả » mà...

— Thế mà ông vẫn còn tin đời, yêu đời?

— Tin đời thì có lẽ. Chứ yêu đời thì chưa chắc đâu... Yêu đời là một cách sống rất lười mà lại có lợi... Yêu đời, nhàn lắm, a...

— Ông tin đời... Đời toàn là... người cả mà... Mà người thì, thưa ông...

— Lắm! Anh, lại lắm nữa mất rồi... Đời, phải đâu chỉ có toàn là người... Đời còn là... Kia kia! đấy sao đổi ngôi... Kia! gió lay ngọn me trong trại « Ô Ma »... Này! tiếng gà cầm canh đâu đây... Và đây! anh xem tờ báo, buổi tối đây, có hình Nehru, hình buồng chuối trăm nải ở đâu Tây-Ninh ấy... Và đấy! tiếng lòng anh nổi lên trước cảnh hai em bé ôm nhau nằm dưới mái hiên kia có phải không nào?... Đấy, Đời là tất cả Cảnh, cả Người,

ai có qua cầu

cả Vật vô tri nữa... Chứ đâu chỉ có nguyên một giống người? Nhất là giống người Cộng-Sản...

— ... và nguyên có giống người Tiểu-Tư-Sản học đòi làm Tư-bản?

— Anh vẫn còn hận với riêng có chị ta thôi ư?

— Vâng, chỉ riêng có một mình ả đã làm cho tôi suýt nữa toi đời...

— Không chắc đâu đấy! ... Chị ta chỉ là một cái cơ rất nhỏ « giúp » cho anh nổi loạn...

— Tôi nổi loạn?

— Tự tử là một thứ dư luận... yên lặng. Anh tưởng là, ngoài cách tự hủy mình đi, anh không còn cách nào tỏ rõ sự phản đối của anh đối với giai cấp anh nữa, chứ?...

— Phản đối?... Phản đối giai cấp tôi?

— Trước Kháng chiến... trong Kháng chiến và bây giờ nữa chính anh vẫn luôn luôn phản đối giai cấp mình. Đúng như tôi...

— Như ông? Vẫn ông? Ông cũng phản đối...

— ... kịch liệt! Chúng ta cực lực phản đối

giai cấp chúng ta. ,

— Giai cấp... chúng ta...

— Anh vừa bảo với tôi... Mà dù anh không bảo đi nữa thì ai mà lẫn được anh với tư sản hay vô sản? Chúng ta là «tạch tạch sè tri thức» mà! Cũng như đại đa số nhân dân thế giới và...

— Chúng ta phản đối giai cấp đông đảo ấy! Tôi chưa hiểu rõ, ông làm ơn...

— Anh làm ơn nghe tôi hỏi: «Tại sao anh đã theo Vô Sản?»

— Tại họ chống thực dân phát sít phong kiến... À quên, tại hồi đó chúng tuyên truyền là chống Tư Bản đế quốc...

— Nói gọn một tiếng là «Tại anh muốn chống Tư Sản» chứ gì?

— Đúng!

— Thế tôi xin hỏi anh: «Từ thượng cồ cho tới cuộc Cách Mạng Tư Sản 1789, những ai đã lãnh đạo mọi cuộc đảo lộn sơn hà?»

— Thành phần trung lưu nho sĩ...

— Đó là đẳng cấp gì?

— Có thể gọi là đẳng cấp trung lưu...

ai có qua cầu

trung sản... hay tiểu tư sản...

— Thế còn từ các cuộc cách mạng 1789 đến cuộc khởi nghĩa Yên Bái thì thành phần nào lãnh đạo các cuộc thay đổi sơn hà ?

— Vẫn đảng cấp... vẫn giai cấp trung lưu trí thức...

— Thế rồi đến các cuộc Cách Mạng, «được gọi là Vô sản», từ Nga qua Tàu qua Việt-Nam ta thì giai cấp nào lãnh đạo ?

— Cũng vẫn là giai cấp tiểu tư sản trí thức...

—... của chúng ta, phải không anh ? Mà quả thực là giai cấp của chúng ta. Nhưng tại sao anh cũng như tôi, cũng như muôn vàn «đồng cấp» khác... chúng ta vô đây. Vô đây, rồi... như anh... đang định tìm lên cầu Khánh-Hội ?

— Tại tôi chán...

— Anh lại cứ dùng danh từ triết học mãi !

— Danh từ triết học ?

— «Chán», về mặt chính trị, là «phản đối tiêu cực»...

— Vâng, thì tôi phản đối những phần tử

lãnh đạo Cách Mạng Tháng Tám, là những phần tử Tiểu Tư Sản đã lừa bịp Vô Sản và phản bội Tiểu Tư Sản, trong khi họ biến chế độ ở ngoài ấy thành một chế độ Tư Sản Phong Kiến Phát sít lưu manh kiêu mới... Nghĩa là tôi võ mộng..

— Lại danh từ triết học... Nhưng thôi, anh chưa quen, cũng được! cứ cho là « võ mộng » đi nữa! Thì, tại sao chúng ta lại võ mộng ?

— Tại rằng: chúng ta tưởng là chống tui tiểu tư sản, về trước ngày 19 Tháng Tám, đã làm đầy tớ cho Tư Bản để hãm hại chúng ta... Nói cho đúng hơn thì là chúng ta, trước cuộc Cách Mạng, đã nhận thấy rằng: phe tiểu tư sản trí thức Tân học cũng đã lầm lẫn hay hèn nhát tham lam mà theo đuổi phe Tư bản đế quốc, như phe nho sĩ Cựu học làm tay sai cho Phong kiến... Cho nên chúng ta chống họ. Để cùng những phần tử tiểu tư sản « giác ngộ » xây dựng Cách Mạng Xã Hội chủ nghĩa hòng giải phóng dân tộc và loài người. Nhưng, nếu cha anh chúng ta đã có « lỗi » là đào ngũ để làm đầy tớ cho Phong kiến và Tư bản thật đó, song cha anh chúng ta đã không mắc « tội » phản bội giai cấp, thủ tiêu giai cấp mình, như tui « đồng chí » lãnh đạo Kháng Chiến vừa rồi.. Ông ơi ! sao mà... sao mà...

Bóng Thấp lặng người, nắm chặt tay Bóng Cao, ngược mắt sáng quắc rọi vào chòng mắt người bạn đồng hành, soi mói. Nhìn vào quá khứ hay vào tương lai?

Con đường Hồng Thập Tự hun hút dưới vòm cây cao, thênh thang dưới ánh đèn hai trăm nến.

— Buồn như xe không rong phố vắng...

Bóng Thấp thấy mình hóa ra thi nhân. Một cỗ tắc-xi bơ vơ từ đằng Nhà Thương Từ Dụ chấp chờn đón ánh sáng loang loáng vờn bóng lá cây in trên đường vắng.

Bóng Thấp đưa tay vẫy.

— Bây giờ... anh lại... thú tắc xi?

— Ông cho tôi đi xe... Bây giờ thì có lẽ phải phóng thật là nhanh... Hoạ chẳng mới đuổi kịp... Đuổi kịp ý nghĩ của tôi, ông ạ.

Bóng Cao ngơ ngác ngó bàn tay Bóng Thấp đang soắn lấy tay mình.

— ... Và bây giờ thì tôi phải níu chặt lấy ông để khỏi thấy hình như mất mất ông bây giờ... thì tôi Mất Tất Cả...

Xe ngừng. Hai người cùng lên.

— Đi đâu, thầy Hai ?

— Anh muốn đi đâu thì đi... Đi thật lành...

Giọng bác tài nói mát :

— Năm ngoái, năm kia... thầy bảo « muốn đi đâu thì đi » là tôi có thể dẫn thầy tới chỗ thầy muốn tới... Nhưng năm nay thì... « Bài trừ tứ đồ tường » mất rồi... Thầy Hai ạ... Con nhà vô sản khó sống lắm mà !

— Anh... vô sản ?

— Thầy tính cơ nghiệp chỉ có cỗ xe... Chạy suốt ngày mười mười hai giờ đồng hồ... Kiếm ra vài ba trăm mới đủ... xăng nhớt... thuế má... trăm thứ... Vô sản... lao động khó...

— Auh có cơ nghiệp mà anh là vô sản!... Anh lao động mà anh... khó sống!... Thôi, anh làm ơn cho tôi xuống, anh !

TẤN XII

Bác tài cho là gặp gái, vợ được món khách không say rượu thì chắc cũng phải vừa ở nhà thương Biên-Hoà ra, nên thản nhiên hăm xe, ghé lại bên đường, giọng dè dặt :

— Vàng, xin mời hai thầy xuống cho...

— Ông trả tiền xe cho anh ấy !...

— Ấy không, tôi không dám... Các thầy có đi đâu đâu...

Cỗ xe lao về phía Cao-Thắng sáng ngời.

Bóng Cao ghé tai Bóng Thấp thương hại :

— Anh lại vừa phản 'đối... giai cấp mình ?

— Đừng! Hắn như thế mà hắn dám nhận là vô sản!... Rồi, hắn la lớn, hắn tranh đấu quyền lợi... cho ai chứ? Cho lũ «tiếm vị» để cho lũ tiếm vị cắt cổ hắn như cắt cổ chúng ta... Hắn...

— Hắn cũng nhằm như chúng ta đã làm, anh ạ. Anh và tôi cũng chỉ là một cái «cớ» để cho hắn phô bày mọi lầm lẫn lớn nhất của giai cấp chúng ta, là...

— Là... chỗ không nhận ra chính thân mình!... Không nhận ra vị trí của mình... Không nhận ra thân phận của mình... Ông ơi! sao mà... sao mà tự nhiên tôi thấy tôi mình mất lạ, từ lúc nhờ ông tôi khám phá ra rằng: không phải vì Nàng mà tôi chán, cũng không phải vì Đời mà tôi chán... Tôi chán... tôi chán tôi! Tôi chán «thằng người tiểu tư sản» ở trong tôi... Tôi chán giai cấp của chúng ta...

— Mà không phải chỉ riêng có một mình anh chán... Biết bao nhiêu con người tiểu tư sản khác đang chán con người tiểu tư sản...

— Tại sao chúng ta lại chán chúng ta đến thế, ông?

— Tại cha anh chúng ta, sau khi đầu hàng,

ai có qua cầu

Tư Sản . . . đầu hàng một tối thiểu số Tư Sản rồi, thì nhai-nhải dạy chúng ta rằng : chúng ta chỉ đủ tài làm quân sự mo, nuôi móng tay cho dài để ngồi gãi ghét, bày mưu lập kế cho bọn Tư Sản làm giàu trên mồ hôi nước mắt chúng ta . . . Tại bạn bầu chúng ta đang làm đầy tớ cho Vô sản . . . cũng là một tối thiểu số.

— Vô sản mà lại là tối thiểu số ư ông ?

— Anh vừa bảo tôi là anh minh mẫn ! Minh mẫn mà anh còn hỏi tôi như thế ! Thì, ngay đến một dân tộc nghèo đói như dân tộc mình, thì anh thử tính xem có mấy phần trăm dân mình là vô sản ? Nghĩa là không có phương tiện sinh sản, hoàn toàn phải đi bám vào phương tiện sinh sản của người khác . . .

— Thế, bản cổ nông ?

— Bản cổ nông nhiều hay người có ruộng có đất nhiều ?

— Ừ nhỉ ! . . . , Số bản cổ nông nhất định là không nhiều . . .

— Mà cho là có nhiều đi nữa thì cũng như anh, như tôi . . . mình « đổ » mồ hôi nước mắt ra thì có đòi là đòi « chia » quyền

lợi cho đều nghĩa là đòi «*quân bình quyền lợi*» chứ sao lại đòi thủ tiêu giai cấp khác đi, nhất là thủ tiêu giai cấp đông đảo hơn giai cấp mình. . .

— Thế còn thợ thuyền . . . vô sản thành thị ?

— Thợ thuyền ! thợ thuyền có người nào không có ruộng, có đất, có vốn liếng, có vườn nương hay ít nhất thì cũng có «*cái nhà riêng*» dù là một túp lều . . . Thì có đòi là đòi quân bình tài sản, đòi quân bình nhà ở thôi, chứ sao lại đòi đuổi giai cấp khác ra khỏi nhà người ta, rồi cướp nhà người ta mà ở ?

— Ừ nhỉ ! thế nghĩa là giai cấp ta . . . đông đảo nhất, cần mẫn nhất mà chỉ vì chúng ta chưa có Ý THỨC VỀ QUYỀN LỢI CỦA MÌNH cho nên . . .

— Cho nên ông tài xế vừa rồi ông ấy nhận ông ấy là Vô sản . . . Và ngoài kia, bao nhiêu thành phần Tiểu tư sản phản bội đang sát hại đồng cấp của mình để rồi đây tự sát, và anh cùng tôi đang «*bơ vơ*» đang lang thang vơ vẩn bên đường «*20*» đây . . .

— Và suýt nữa thì . . .

Một xe nhà binh lừng lững nghiêng sỏi bên

ai có qua cầu

đường. Những ánh mũ sắt sơn trắng long lanh nhấp nhô trên nền trời nhung thẫm.

— Anh có thấy trông họ như Thiên thần cả

— Rút lại thì chúng ta đã lắm . . .

— Mà là mỗi LẦM GỐC . . .

—... mỗi lầm nguyên thủy là CHÚNG TA CHƯA GIÁC NGỘ QUYỀN NĂNG GIAI CẤP . . Cho nên Nàng thứ nhất của tôi đã lầm mà phó mình cho anh Tàu phù . . . Mà chưa chừng cả anh Tàu phù cũng lầm nốt . . .

—... lại còn « chưa chừng » gì ! . . . Toàn cõi Á-Đông còn sống về nghề nông thì không thể có vô sản được. Mà bên Âu Mỹ có vô sản thì họ đã giải quyết bằng cách khác, bằng cách của phe Poujade gì đó, rồi

—... còn Nàng thứ nhì của tôi thì cũng đã lầm mà phó mình cho anh chàng tài tử cũng tiểu tư sản lạc ngũ nốt . . . Đến tôi thì lại càng lầm . . . Sống lầm, và chết . . . Ông ! thế lỡ lúc này mà tôi . . . tôi . . .

— Lúc này suýt nữa anh lầm đến hai lần. Trước tiên là anh tưởng trên đời chỉ có mỗi một mình anh là chán . . . chán giai cấp mình

Chứ có biết đâu, trước đây hàng hăm lăm, hăm sáu thế kỷ. . .

—... những hơn hai ngàn năm nay?

— Bên Đông phương mình thì có các cụ Thích ca, Lão, Khổng đấy. Còn bên Tây phương thì anh có biết, trong một thời cũng hỗn loạn ngang thời Xuân Thu Chiến Quốc ấy, ở Hy Lạp cũng đã nảy ra cả một lớp bách gia chư tử, luận về mọi khía cạnh của vấn đề « chán chương giai cấp tiểu tư sản trí thức », trong số đó trội hơn hết và quyết liệt hơn hết, là môn phái theo « *chủ nghĩa Quyên Sinh* », họ hô hào nhau lấy cái chết của Kê Sĩ ra để cảnh tỉnh nhân loại đương thời. Cũng như gần đây bên Nhật có phe « Kamikaze, Thần Phong cảm tử » gì đó Thế rồi . . .

—... Thế là cổ kim vẫn có người chán đời.

— Dĩ nhiên, Nhưng khác nhau là ở như cái kiểu chán đời. Khác nhau ở cái « phong độ » thực hiện « đạo » chán đời. Và nhất là ở cái điệu . . . cái điệu . . .

— Lại còn cái « điệu » chán đời, . . .

— Giai đoạn « kiêu » là giai đoạn chọn lựa xem nên chán đời ra sao. Còn giai đoạn « lối »

ai có qua cầu

là giai đoạn chọn lựa xem nên chán đời theo
cung cách nào. Đến giai đoạn « điệu » thì là
chọn lựa lễ nghi thực hiện cái việc chết của
mình . . .

— Cầu kỳ quá ! Lách cách quá ! ông nhỉ ?
Hiềm nào mà phe Cộng chúng vẫn chẳng lên
án bọn mình là . . . là suy đồi . . . décadent mà !

— Trước hết cần phải trả lời, ngay cho
« chúng » biết rằng chúng chẳng qua cũng là lũ
Cáo trong truyện ngụ ngôn, chúng thấy cái
tế nhị, cái tinh hoa của tiểu tư sản trí thức,
chẳng là cũng cao như chùm nho mà, nên
chúng chê là « còn xanh quá ! » — hay chín quá
cũng thế ! Tế nhị khác tỉ mỉ ! Tinh anh khác
tún mủn ! Tỉ mỉ, tún mủn mới là suy đồi.
Chính « chúng » mới là Suy đồi vì chính chúng
mới thủ đoạn, khôn vặt, tẹp nhẹp, chấp nhất. . .
Nhưng, thôi, đó là chuyện khác. Đây là vấn
đề « điệu » . . . Nếu đã có điệu sống thì cũng
phải có « điệu » tự tử » . . . Tìm cái điệu mà
anh bảo là trò « lách cách » ? Thì anh sành
Văn Nghệ là ở chỗ nào ? . . .

— Sao người ta vẫn bảo tính chất của Văn
Hóa Phong Kiến là hào hùng . . . của Tư Sản
là Phải Chăng , . . bon sens du bourgeois mà . .
thì của Vô Sản phải là Đơn Giản . . . simplicité du

prolétaire mà . . .

— Đơn giản hay đơn bạc . . . simple hay simpliste ? . . . Nhưng . . . - chắc cái « người ta nào đó » của anh họ bảo Tiểu tư sản không có Văn hóa chứ gì ?

— Họ bảo là có. Nhưng là . . . :

—...là Suy Vi chứ gì ? Thì lại vẫn câu chuyện vu cáo, câu chuyện « không ăn - đạp đồ » . . . Chứ anh về đọc lại Lịch Sử thế giới đi. Anh sẽ thấy xưa cũng như nay, Văn Hóa Tiểu tư sản là nền tảng vững chắc nhất, đã hướng Nhân loại vào con đường tinh tế, sâu sắc, cân đối bậc nhất. Văn Hóa đó không Bốc Đồng, Phóng Đại như Văn Hóa Phong Kiến; không Cò Kè, Tính Toán như Văn Hóa Tư sản. Và nhất là không Chặt Bóp, Bùn Xỉn như Văn Hóa Vô sản. Ấy là giả dụ Vô sản « đã » có Văn Hóa . . .

— Thế thì, thưa ông, cái « điệu » lên cầu Khánh Hội của tôi là . . .

— Chán đời anh cũng đã lạc ngũ như hồi còn yêu đời . . .

— Nghĩa là . . . Ở này ! hay là xin mời ông quá bộ về đảng tôi, để nhờ ông thử xem cái hồi yêu đời tôi có điệu gì . . .

ai có qua cầu

— Leo lên bun đing cũng là theo cái « điệu » leo lên cầu Khánh Hội.

— Leo lên bun đing cũng là . . . là...

—... là một lối tự tử, đúng như leo lên Điện Biên, leo lên cầu . . .

—... dĩ nhiên là Khánh Hội?

—... cầu Lạc điệu mới thực là sát nghĩa... Ở Điện Biên, anh đã lạc vào cái điệu Phong Kiến anh tìm cái chết hào hùng... grandeur du Seigneur mà ! . . . Về đến đây, theo gương Saysayhuk và Nàng của anh, anh đã định chôn vùi tuổi xanh vào cái chết từ từ ở trong « hai cánh tay người đàn bà » và trong « bộ cánh chim cò », nghĩa là anh tìm cái chết « có đủ tiện nghi... tout confort » của tụi người « Cò Kè Tính Toán cả với cái Chết » . . . Còn lúc này thì mới thực là anh chết theo kiểu Vô sản chính cống ! Anh đã chọn cái . . .

—... cái điệu Vô sản ?

— Đúng thế ! . . . Nhịp cầu bắc qua một khúc sông lao động vào bậc nhất Sài-Gòn . . . Sài-Gòn lại đang ở vào giai đoạn bát nháo bậc nhất của xứ sở . . . Xứ sở lại đang lọt vào khúc quanh lịch sử hỗn loạn bậc nhất của Văn Minh nhân loại . . . Văn Minh nhân loại lại đang mắc kẹt vào cái thế « văn minh : nghĩa là *vẽ mình* », nghĩa là lộn về thời Hồng

Hoang của Thế Giới ở hang nằm đồng, ăn lòng ngủ lỗ... Ấy thế mà thừa cái lúc khuya khoắt tĩnh mịch bậc nhất trong 24 giờ, anh chọn lựa một khúc sông xô bờ như thế, một đoạn cầu hỗn tạp như thế, một giòng nước vẫn đục như thế để anh thể hiện cái sự chán đời của anh, thì đó không phải là cái « điệu » đơn bạc, tẻ nhạt, tũn mủn, vụn vặt... thì hỏi còn là cái điệu gì được nữa, anh bạn?

— À, thì ra bây giờ tôi mới hiểu tại sao vừa trông thấy tôi lúc ấy, câu nói đầu tiên của ông là câu ông bảo là ông biết...

— ...« văn phong » của anh vẫn còn lòng thông kiêu Mao chủ tịch lắm... Lúc ấy, tôi nhận ngay ra anh là « người của ngoài kia » vì chỉ người ngoài kia mới coi bất cứ cái gì cũng là phương tiện cả! Cầu của người ta bắc lên là để người ta đi lại, thế mà anh nở..

— Thế dễ thường chưa có ai như tôi...

— Cũng đã có nhiều người dùng cầu làm « bàn đạp » để thực hiện cái đạo chán đời, nhưng thường thường là... là như Cầu Thê Húc, nó còn có một đôi phần... tế nhị hơn thứ cầu « thương mại » của Khánh Hội anh ạ... Cũng đã có khá nhiều người, mượn làn nước... nhưng là làn nước của Hồ Trúc Bạch, của hồ

ai có qua cầu

Lang-Bian . . . nó « đẹp » hơn thử nước « thương thuyền » của bờ sông Khánh Hội . . .

— Ủ, mà cũng có lẽ ông nói đúng . . . cũng có lẽ . . . hơi bần thật !

— Lại còn « hơi » gì nữa ! . . . Cả . . . tất cả vẩn rác, phân tro, nước bọt, và cái ghét của đô thành Sài-Gòn-Chợ-Lớn đều trút xuống đó thì bần dứt đi rồi, bần quá lắm rồi ! . . . Chứ còn « hơi » cái gì nữa ?

Một tiếng xe hăm kin kit, như róc nửa, gai người.

Hai bóng chùn chân lại, để vừa kịp nghe hàng tràng tiếng văng tục từ chiêng, từ một cỗ « tu bin thương thặng » ném xuống, hất hai người « về với vía hè », rồi xe lại rú máy, rước đám thanh niên « chim cò » về chân trời huy hoàng của thế hệ . . .

— Thế hệ lạc điệu ! Anh trông cho tôi xem cỗ xe đó rộng bản bao nhiêu ? Ít nhất cũng phải non hai mét. Dài ngoại năm mét. Mà con đường 20 này rộng có được quá sáu thước không ? Ấy thế mà chúng ngang nhiên chúng hoành hành, chúng « tự tử » và suýt nữa chúng bắt chúng ta « tự tử giùm chúng » . . . Lạc điệu . . . Đường xá ở bên nước người ta nó rộng hàng

hai ba chục mét thì cái « giống xe » kia mới « xúng kỳ lộ ». Chứ đằng này... Cũng như cái « giống Vem ngoài kia » đường tám thước mà đi rước Molotova về, đề mà khiêng thay kiểu chẳng ?

— Thì mình cũng khai đường cho thật rộng ra như họ...

—... đề ăn vạ với đường chẳng ? Nước mình lá sống bám vào đồng bằng, và ruộng nương...

— Thì mình phá bờ đi, mình cày máy..

— Cày máy rồi đề bới đất sét lên mà trồng lúa chẳng ? Đất của người ta, cả đất của thằng Nga nữa, đều là đất bñi—tchernoziom gì đó—đất dôi, đất sa mạc. Còn mình là đất hung lũng đất phù sa... Ô hay ! cảnh nào, vật ấy ; vật nào, dụng cụ ấy... chứ lại... Đến cả cái giống bun đing của anh nữa, cũng thế... Anh trông hộ tôi phố xá của mình « mới có thể này » ! Lại còn phong cảnh... Anh trông cây cối của mình nó chỉ có thể kia... Có phải là rừng hoang phát đi đầu mà đời cất nhà chọc trời... Trồng nó « ngang » lắm, nó « hỗn » nữa... Nó hôn như tụi vừa mới « chửi Tây, chửi Anh » gì đó... Rồi anh trông đến... đến khổ người của mình nữa ! Thì cái gì cũng phải « vừa vừa » thôi. Mình không thể dung được cái gì là « thái quá » anh

ai có qua cầu

nghe ra chứ?

— Lại trở về cụ Khổng?

— Trở về cái đạo Trung Dung của thế kỷ 20, trên Con Đường 20 này, là cái đạo QUÂN BÌNH [VỀ MỌI MẶT...]

— QUÂN BÌNH là...là...

— Là... «*Thoát ra khỏi lòng chảo Điện Biên!*»

— Vì sao?

— Vì Điện Biên, cũng như Stalingrad, dẫn nhân loại đến mỗi đại họa của thế kỷ, là: «*Cái Khủng vĩ (le gigantisme)*» của quân sự, của chiến tranh, của phương sách Người làm thịt Người!...

— Hiểu theo triết học thì là «*thoát ly cái thái quá*»!

— Đúng! thoát ly thái cực. Để cho chiến tranh «*biến người*» khỏi làm chìm đắm loài người! Để cho Con người khỏi chết khiếp vì sản phẩm «*to quá*», do mình tạo ra để «*đè bẹp*» mình. Nghĩa là thoát khỏi cảnh âm binh vật chết phù thủy.

— Thế còn cầu Khánh Hội?

— «*Thoát ra khỏi cầu Khánh Hội!*» Vì!

kỹ thuật của con người đã đến độ khủng vĩ, thì giá trị của con người phải lùi tới mức « chim chích (le lilliputisme) ». Cho nên bè lũ Cộng Sản đã coi giá trị của một « cục phân » lại to hơn giá trị của một « kẻ sĩ », giá trị của một con bò sữa lại to hơn giá trị của bác canh điền nuôi con bò đó... Thành thử họ thủ tiêu kẻ sĩ—cũng như anh định thủ tiêu... anh—; họ đào tạo nhiều thú y hơn là « nhân y » : họ tổ đấu cha mẹ để « giữ vững mức sản xuất của Máy say lúa, của Máy đúc súng »... Cho nên mạng một thi hào Maiakowsky, một thi bá Essénine, một học giả Hồ Phong, không đáng giá một cột ống khói nhà máy Magnitogorsk, một nhịp cầu trên sông Dương tử... Và suýt nữa thì thân danh anh cũng chẳng được xứng với sự thành công (còn đang ở thời kỳ... kế hoạch) của cuốn phim « *Chúa Cứu thế trên Cầu Rút miền Nam* » gì đó... Cho nên phải gọi nhau : « *Thoát ra khỏi Cầu Khánh Hội !* » thì... »

— Thì Con Người mới làm chủ được cầu Khánh Hội...

— . . Thì phương tiện mới không làm chủ được cứu cánh. Nghĩa là con bò mới được phép kéo cày... Nghĩa là Con người làm chủ được... làm chủ được bun đing !

ai có qua cầu

— Làm chủ được bun đing ?

— Làm chủ được bun đing, khi nào cứu cánh làm chủ được phương tiện...

— Thế còn bây giờ ?

— Bây giờ thì bun đing làm chủ Con Người ! Cho nên cũng phải « *Thoát ra cho khỏi bun đing !* » Vì Con người thêm...

— Ông ơi ! có vẻ ông cũng « thái quá » mất rồi... Chứ bun đing... bun đing nó có tội gì đâu ?

— ... Con người Thêm Đất lắm ! Con Người Nhớ Đất lắm !

— Chúng ta thêm Đất, chúng ta Nhớ đất ? Lại có chiều lạc sang cái « phận » triết gia rồi đây...

— Chúng ta là « Con của Đất ». Chúng ta phải trở về...

— Hình như Chúa Cứu Thế cũng đã có nhủ thầm với loài người rằng : « *Dust thou art, to dust returnest* »... Chúa...

— ... Chúa nói tiếng Mỹ...

— ... tiếng Anh, trong Kinh Thánh, dạy rằng « *Mi là cát bụi, mi hãy trở về cát bụi* »... Người ta ai chẳng phải trở về với Đất...

— Ý tôi muốn nói là : luôn luôn Con Người phải bám lấy mặt đất mới sống được. Nhất là Con Người Á đông, Con Người Việt mình, chúng ta chỉ sống được gần Mặt Đất thôi... Anh trông hộ tôi những nếp chùa chiền miếu mạo của mình, có phải chỉ « ôm » lấy mặt đất cả không nào ? Như thế nó mới hợp cảnh, hợp người... Còn anh trông kia kia, sống trên những « phong thuốc lá » ngất ngưỡng như kia thì...

—... thưa ông, nó mát lắm đấy ạ...

— Mát da, mát thịt đâu có bằng mát ruột, mát gan ? Ở bun đing lâu rồi nó đâm ra hai chứng bệnh : thứ nhất là bệnh của con cháu nhà Tiên, Thứ Chỉ trong làng, luôn luôn là phải cho mình được quyền ăn trên, ngồi trốc thiên hạ : đó là chứng « kiêu », chứng làm phách, chứng « hãnh tiến : arriviste ». Còn chứng thứ nhì là bệnh Nhớ Mặt Đất : thì đấy, anh chẳng thấy John Steinbeck chẳng ở bun đing lâu quá, rồi đâm ra tương tư đồng ruộng, rừng núi cho nên mới ca tụng cái thú điền viên, lâm tuyền ở trong mấy tác phẩm « *Les raisins de la Colère* », « *Des souris et des hommes* », vân vân... Đến, ông trùm văn Nghệ của Hoa kỳ là Hemingway thì cũng vì bị bun đing hành hạ thái quá nên ông mới thảng hoa nổi Nhớ Những khoảng bao

la bằng tác phẩm bất hủ « *Lão già và Biển Khơi* » gì đấy . . . Để làm gì, nếu không phải là để hô hào đồng bào của ông: « Hồi lớp dân cư trú bun đing của toàn thể thế giới! hãy thoát ra khỏi bun đing! »? Vì sao? Vì bun đing là hình ảnh toàn thiện cảnh tập trung quá độ của dân thành thị. Mà sự tập trung cư dân quá độ đang là mối họa lớn của nhân loại kỹ nghệ hóa quá mức . . . Giải tỏa! Giải tỏa bun đing! —

— Còn giải tỏa « ổ chuột »? Xin lỗi ông, chẳng là hiện nay bà cụ thân sinh ra tôi hiện đang ở khu . . . khu, xin lỗi ông, khu... còn « ổ chuột » hơn cả hẻm chuột cống này ạ . . .

Bóng Thấp khoa tay trở vào một ngõ hun hút tối om. Nhưng Bóng Cao không nhìn theo, giọng ngậm ngùi:

— Thế ra anh còn . . . bà cụ! Thế mà anh...

— ... tôi cay đàn bà lắm, ông ơi!

— Cho nên mới có vô khối là vụ án tình. Ngay đến đức Khổng mà nghe đầu Người cũng đã cay với Đức Khổng bà rồi Người ly dị.

— Không! tôi cay là... cay tại sao bà cụ tôi bị ông cụ tôi tình phụ từ hồi còn son, ấy thế mà cứ « chịu » ở vậy nuôi con, rồi hết thời

Pháp thuộc, qua thời Nhật thuộc, tới thời Việt Minh thuộc... thời nào cụ cũng cứ « chịu đựng » như thường... Rồi về đây cụ cứ ở... nhà ổ chuột mà cũng vẫn cứ như thường...

— Anh cay thế, rồi anh bỏ bà cụ với ổ chuột đề, anh theo Nàng lên bun đing ! Anh cho là anh cay bà cụ vì... vì bà cụ không nổi loạn chứ gì ?

— Tôi đồng ý với ông về hầu hết các vấn đề... Nhưng đến vấn đề « an phận hay định phận » của ông thì...

— An phận không phải là định phận !

— Thế thì lại ông hiểu lấy ông !

— Chịu đựng không phải là chịu tho...

— Cũng vẫn xin ông hiểu lấy ông...

— Bà cụ, nếu quả là « an phận », nếu quả là « chịu tho » thì đầu tiên là bà cụ đã đi theo làm đầy tớ không công suốt đời cho ông cụ, rồi làm mật thám cho Pháp, chứ không theo Nhật chống Pháp, rồi khi Toàn dân nổi dậy, đã theo Nhật chống Toàn dân, và bây giờ vẫn còn nằm ở ngoài kia với già Hồ... Xin lỗi bà cụ vắng mặt, và xin lỗi cả anh, tôi vì hơi quá sát sạt đề anh hiểu cho rằng bà cụ cũng như triệu triệu sinh linh, bị chúng ta gọi là « đám

ai có qua cầu

người thường » chính họ đã biết định phận nên Nhân loại mới còn đến ngày hôm nay... mặc dầu...

—... mặc dầu là họ không biết « Lễ Sống » của họ là gì !

— Trước hết tôi cần phải nhắc ngay anh rằng : chúng ta đã vừa mới đồng ý với nhau về cái điểm là « đến ngay Kẻ Sĩ cũng chưa có ý thức về Quyền Năng của mình »... thì còn nói gì đến đại đa số thể nhân ? Cho nên đại đa số chúng sinh mới lao đầu nghe theo tội Cộng Sản chúng phỉnh phờ, chúng vạch ra một « Lễ Sống » hoàn toàn... bánh vẽ. Nhưng đó lại là vấn đề khác. Giờ đến điểm làm tai hại...

— Tôi lại làm ?

— Vô số là làm, khi anh cho là cả cái mớ người đang chui rúc trong các ổ chuột kia kia (ông khoa tay quanh mình) họ đều không biết Lễ Sống của họ là gì... Làm! hoàn toàn làm ! Họ bị những người tự xưng là Kẻ sĩ hăm ho vào cảnh kém Văn Hóa nên họ « đánh phận » sống theo bản năng. Mà bản năng cơ sở của Loài người là gì, nếu không phải là bản năng Tự tồn ? Cho nên loài người mới càng ngày càng tăng gia cả về phẩm lẫn về lượng, tăng gia hoài hoài, mặc

dầu thỉnh thoảng cũng có kẻ leo lên cầu Khánh Hội, leo lên cầu vì không biết « chịu đựng » mọi nỗi iu eo, eo sèo, nheo nhóc của đời sống...

TẤN XIII

Trong túp lều siêu vẹo, ngả mình im ỉm
vĩa hè, có nhiều tiếng chửi rửa om sòm. Rồi
đến tiếng đập phá, tiếng khóc, tiếng rên.

Hai Bóng quay cổ về « nẻo sống ỉ eo ».

Một cánh phen đồ sập, một thẳng đàn ông
lực lưỡng vác guốc đuổi theo một mẹ đàn bà
tay bông con thơ. tay đỡ đòn, miệng bù lu bù
loa : « Cha mẹ tiên nhân con dĩ rạc ! mày sủi
dục chồng bà... »

Bóng Thấp thở dài :

— Đấy, Lẽ Sống của « nhân dân »...

— « Sống đã ! ». Đó là khẩu hiệu. Chịu đựng

mọi nỗi nhầy nhụa giữa Con Người với Con Người. Chịu đựng mọi khắc nghiệt giữa Thiên Nhiên với Con người. Chịu hoải, chịu hủy. Chịu cho đến ngày nào không thể... chịu nổi nữa. Thì là mỗi «Cộng Nghiệp» của Đức Phật bỗng nổ tung. Để để ra một... cuộc biến. Như...

— ... như ngày 20 tháng Bảy 55...

— ... vì người thường dân Việt không chịu đựng nổi thái độ úp mở... có lợi cho Cộng Sản. Cho nên có đại biến, như...

— Hội Diên Hồng, vì dân Việt không chịu nổi cảnh bắt nạt của giống Thát Đát nữa...

Thằng đàn ông lực lưỡng chạy theo mẹ đàn bà, tóm lấy tóc mẹ, lôi về túp lều, ấn mẹ vào, rồi vừa văng tục, vừa dựng lại liếp, trả lại yên tĩnh cho khu phố, ngoài thì sáng quá, mà «trong lòng» thì tối quá.

Giọng Bóng Thấp thêm day nghiêng :

— Lễ Sống của họ ?

— Anh nhìn hơi gần quá, hơi nông quá... Chứ, nơi đây Lễ Sống được phơi ra, cơ cực thì cơ cực thật đó, song nó lại đỡ thối tha, đỡ vẩn đục hơn biết bao tấn náo kịch đang diễn ra một cách trắng tráo ở trên các ngôi bun đing kia. Và xa hơn nữa ở trong các ngôi lâu

ai có qua cầu

đài có cái tên « cao đẹp » là « Kremlin », trong đó, một Kroutchev đang bày mưu tính kế « đào mồ cuốc mả » bậc thầy cũ của mình, đề « củng cố địa vị của mình »..... Và biết bao nhiêu cái tên đẹp đẽ nữa của biết bao nhiêu dinh thự lộng lẫy khác, trong đó biết bao nhiêu « tai to, lớn mặt » đang bán đất bán rẻ lương tâm và danh dự, và trình tiết và khí khái của hạng thường tự xưng là « thượng lưu » là lãnh tụ... Thì thử hỏi đâu là « Lẽ Sống », và đâu là « Lẽ... Lẽ Chết », hử anh ?

Giọng hò ru con, « trong như tiếng hạc », văng lên, xen tiếng kể lể con cà con kê, « đục như nước suối ».

— Lẽ... sống của họ !

— Nếu môn Múa Võ mà là nguồn gốc của nghệ thuật Khiêu vũ thì những tiếng Chửi Rửa phải là nguồn gốc của Nghệ Thuật Hò Lớ..

— Ông hay khám phá quá...

— Đề mà cố vượt lên trên cái thân phận của thằng người... nó hèn mọn lắm lắm, anh bạn ạ...

— Hèn mọn... hèn và mọn là...

— Là cái... tư nghiệp của riêng từng mỗi

con người chúng ta. Nhưng đã có cái Cộng-Nghiệp nó cao rộng vô chừng... Cộng-Nghiệp là Thời và Thế đấy... Còn...

— ... còn Anh hùng thì là tư nghiệp... Mà Tư Nghiệp vẫn rất có thể tạo lại Cộng-Nghiệp...

— Vào những lúc « biến », những lúc Cộng Nghiệp « tự nó » nổ tung ra...

— Cơn biến có hiểm lắm không ông?

— Các cụ thường dạy rằng « *Thập niên, nhất tiểu biến... Tam thập niên, nhất đại biến* »...

— Như thế thì, ở bất cứ thể hệ nào, kẻ anh hùng vẫn có cơ hội tạo lại thời thế?

— Chứ sao! Trừ có những thứ « anh hùng quá nóng ruột »...

— Lại có anh hùng « nóng ruột » và anh hùng...

— ... anh hùng không nóng ruột thì tạo lại nổi thời thế... Còn anh hùng nóng ruột thì... Ô kìa! chân trời sao lại đỏ rực lên thế kia nhỉ?

— Hay là đã rạng đông?

— Không, đằng ấy hướng Tây...

— Hay là hửng trắng ?

— Hôm nay... hạ huyền...

— Thế thì... thế thì... chưa chừng lại...
Thưa ông, có lẽ hôm nay tôi chưa về thăm
đăng nhà được rồi...

— Ấy, nhà tôi ở trong này...đây...

— Đây ? Đây là nhà Chứa Điện ?

— Không, ở trong kia...

—... là Nhà Chứa Nước Máy...

—... Ở trong kia nữa...

—... Trong chùa Từ Quang ?

— Không... trong nữa...

— Ông «cũng» ở trong hẻm ?

— Sao lại «cũng» ? Từ 1940, Nguyễn Đình
Lập đã viết « Ngõ Hẻm »,... từ 1930, Nguyễn Vỹ
đã ca : « *Thi Sĩ Việt Nam khổ như chó !* »...
từ 1920, Quốc Anh đã than dài : « *Chiến trường
máu đổ bao phen, Mà đâu vẫn đấy, đã nên
trò gì ?* »... Thì cái « phận » của tội mình là ở
hẻm...

— Thế nghĩa là chưa có « đại biến » ?

— Cũng có lẽ...

— Vì chưa có thời thế, hay vì chưa có anh hùng ?

— Có lẽ... có lẽ chưa có cả Cộng Nghiệp lẫn Tư Nghiệp... chín mùi...

— Ông hình như ông khuynh về Gandhi..

— Nhược điểm lớn nhất của thánh Cam Địa là ông thiếu mất khiếu Văn Nghệ, nên...

Quầng sáng đằng sau mái chùa Giác - Minh mỗi giây một bùng bùng. Nghe như có tiếng nhốn nháo âm ỉ. Rồi, hồi còi « khắc bạc » của xe vòi rỗng xé nát bầu không khí se se của đêm hè Sài Cảng. Điệp khúc cay lòng « *Cháy... to... Cháy to... Cháy to!* » nện vào thái dương của những kẻ còn thức, và vào giấc chiêm bao mung lung của những kẻ đang mê ngủ.

Bóng Thấp nắm chặt tay Bóng Cao, lúi lúi :

— Thôi... đích rồi... Gặp ông... tôi thoát... tôi thoát... Về đây... Ông! bữa khác tôi sẽ xin vào ông... Bây giờ... Đích rồi... đích rồi... Cháy đằng nhà... bà cụ tôi... đồng bào di cư... Tôi phải về với... về cứu mẹ tôi... và đồng bào... À, mà tôi quên chưa...

Bóng Cao nghển cổ ngó qua đầu Bóng Thấp,

ai có qua cầu

về phía chân trời :

— Để tôi cùng đi với anh. . .

— Không ! tuổi chúng tôi mới là. . . là tuổi
chửa cháy. . . Ông. . . xin ông nghĩ việc. . . việc
phòng hỏa. . . À, mà tôi chưa hỏi. . .

Bóng Cao âu yếm nhìn Bóng Thấp :

— . . . Mà tôi, tôi cũng chưa kịp hỏi anh...
Thôi, thì khi khác vậy. . . Trẻ trong xóm đây
chúng biết nhà tôi cả. . . chúng biết tên tôi
cả. . .

— Thế nào. . . bà cụ tôi. . . thế nào tôi
cũng sẽ dẫn bà cụ tôi tới chào ông. . . bà. . .
Thôi, tôi. . . xin. . . phép ông. . .

Nhìn nhau bịn rịn một giây, rồi họ rời
tay nhau ra.

MẮN KẾT

Nóc chùa Giác - Minh nạm vàng rồi nhuộm máu.

Bầy Sao trên trời mờ đi rồi tan biến vào khói lửa mịt mù.

Bóng Thấp ngược nhìn Bóng Cao một lần cuối rồi cầm đầu chạy miết về phía chân trời bốc cháy. Nhiều bóng đen khác ở hai bên hàng phố đổ ra đường, cuộn lấy Bóng Thấp cuốn về phía chân trời tóe lửa.

Bóng Cao nhìn theo hút lớp lớp bóng người tan loãng vào đêm trường sáng rực.

Ngõ hẻm Đô Thành được một phen chưng lừng.

Hang chuột Đò Thành được một phen sáng quắc.

Cột lửa văng vặc chống Trời Tây cao ngất.

Đất nôi liền Trời... Bằng ngọn lửa. Và bằng mồ hôi, nước mắt, Bằng máu xương. Của Người và Vật.

Người và Vật nơm nớp dưới hồi còi xe vòi rồng Đò Thị.

Hồi còi uất hận : « Cháy... to ! »

Hồi còi hăm hực : « Cháy... to ! »

Hồi còi ghen ngào : « Cháy... to ! »

Hồi còi thất thanh : « Cháy to !... Cháy to ! »

Một bóng cao lênh khênh xiêu đồ trên con đường ngõ hẻm vắng man chùa Từ Quang, rồi dựng đứng lên vách ván ngôi quán Giải khát, nem nép ven góc phố. Trong quán vắng lên, tiếng Bà Mẹ Việt-Nam kiên nhẫn dặn dò con :

— Cần thận... bếp nước đầy... em bé nhé !

Chuông chùa Từ Quang ngân nga.

Mở chùa Từ Quang nhịp nhàng.

Tiếng sóng ì uộp dưới chân cầu Khánh-Hội

ai có qua cầu

Mặt sông Sài Gòn quyền lòn sương sớm,
lững lờ đun đầy bọt nước theo con tàu của
hãng Năm Sao ra khơi.

Tám phương trời Sài-Cảng thêm thiếp giấc
nồng.

.

.

Trên cỗ ghế bở long mộng, một người đàn
nhà sản, hé mắt nhìn xem « Đền cầu Khánh-
Hội đã tắt chưa ? ».

Đền cầu Khánh-Hội sắp tắt rồi !

x^xx

Đấy !

LÊU VIỆN KIẾN

Sài Gòn, một sáng « *Thăm . . . Tủ* »

23 - 3 - 57

AI CÓ QUA CẦU, in tại nhà **THẾ GIỚI**
225 Phạm ngũ Lão Sài Gòn, xong ngày 25
tháng 7 năm 1957. Ngoài những bản
thường, có in Năm Cuốn riêng, đánh số
Tr. T., V. H. Tr., Tr. V. Â., Nguyễn-Đức-
Phác, Nguyễn-ThịThân, không bán.

Bìa của Mai Lân

